Võ phi Hùng, cựu HS Petrus Ký, 67-74, tặng cho Quán Ven Đường

NĂM THỨ SÁU SỐ 495 — MỖI SỐ NĂM XU — 壬申年五月十二日 — NGÀY THỨ TƯ 15 JUIN 1932

GIÁ BÁN

	ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm	5$00	6$00
Sáu tháng	2.50	3.50
Ba tháng	1.50	2.00

Mua báo phải trả tiền trước. Thơ và mandat gởi cho M. TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN. — Ai cũng quảng-cáo, việc riêng, xin thương-nghị trước.

TIẾNG-DÂN

敲 La Voix du Peuple 民

Chủ-nhiệm kiêm Chủ bút
HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Quản-lý
TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

BÁO-QUÁN
số 172, đường Gia-hội, Huế
Hộp thơ: số 61
Giây thép nói: số 43
Giây thép: TIENGDAN — Huế

Kim tiền là cái mâm chuyên chê.

PHẢI CHĂNG NGÀY NAY LÀ

CÁI ĐỜI NHIỀU VUA CHUYÊN CHẾ HƠN NGÀY XƯA?

«Cái đời nhiều vua chuyên chế», có phải cái đời nay không? Nghe câu hỏi ấy, ai cũng phải lấy làm lạ. Vì từ thế kỷ 19 lại đây nhứt là sau trận Âu-chiến, bao nhiêu cái nền đế vương chuyên chế lừng lẫy trên thế giới, kế tiếp đổ sụp, chỉ còn một ít nước quân chủ lập hiến như Anh như Nhật mà chánh quyền cũng ở Quốc hội, quanh năm chí tối không nghe ông vua có cử động việc gì, chưa kể mấy nước nhỏ kia. Thế là cái quyền đế vương ngày nay, vì cái cớ không thích với hoàn cảnh và triều lưu chung trên thế giới mà dần dần sa vào cái công lệ liệt bại, ai cũng công nhận như thế. Nay lại nói «cái đời nay là đời nhiều vua chuyên chế», mới nghe qua ai cũng cho là trái với sự thực.

Nhưng chính xét cho đúng với sự thực thì cái đời nay mới đáng gọi là cái đời nhiều vua, mà cái quyền chuyên chế lại xấp mấy ngày xưa kia. Nầy ta thử xem:

Cái đời đế vương ngày xưa, một nước chỉ một ông vua mà thôi, bao nhiêu quyền binh trong nước qui về một nơi. Ngày nay thì trong một nước mà đến mấy ông «vua» kia. Không nói nước hèn và dã man, chính nước văn minh cường thạnh như Âu như Mỹ phỏ rằm lên rằng Cộng hòa Dân chủ gì gì, mà ở trong nước nào vua Dầu hỏa, vua Xe điện, vua Hộp quẹt, vua Xe lửa, vua Đồng, vua Sắt, vua Sum-lâm, vua Gà Vịt, vua Giày, vua Giấy.. thôi vô số là vua, ấy là cái chưng nhiều vua.

Ông vua ngày xưa, trừ một vài vị anh hùng khai sáng, có thủ đoạn giá ngự quần chúng một ít, ngoài ra phần nhiều làm vua trong trứng, không tài cán gì, chẳng qua thừa kế cơ nghiệp của ông cha, phụ thêm một ít thần quyền «con trời giống thánh» cùng những học thuyết tôn hốt của các nhà hủ nho «nhứt tôn và chánh thống» v. v. để lung lạc nhân tâm, cái quyền thuật cạn gần nhỏ hẹp, không lấy gì làm chắc chắn. Đến như mấy vua văn minh ngày nay đã kể trên, thôi thôi cái tài hoạt bát, cái chí kiên nhẫn, cái thủ đoạn giá ngự lung lạc, ra thần vào quỉ, không thể tưởng tượng được, không cần ai tán dương, không cần ai ủng hộ, chỉ mở đóng cái tủ sắc thì thấy đều rung rinh, thế lực đối với nước nhà và xã hội, to mạnh là giường nào!

Không những thế thôi, đế vương ngày xưa có oai quyền đến đâu, chỉ trong nước mình mà thôi, có chinh phục nước khác thì phải dùng võ lực, hao người tốn của, trải năm mười trận đánh, hy sinh vô số mới thu được cái vinh dự chinh phục. Đó là đối với nước bèn; còn đối với nước bằng hàng ngang chạn dả dề gì thì oai quyền mình ra được! Mấy đức «vua» văn minh ngày nay thì chỉ ngồi một chỗ, muốn cử động việc gì, chỉ sai ông tướng «đồng xu» ra, là tới đâu, người ta khiếp oai dấy, không Âu không Mỹ, không Đông không Tây, khắp cả bầu trời đều nằm trong phạm vi thao túng của mình cả. Tới một bước nữa, nước nầy muốn làm việc nầy, nước kia muốn sáng cái nọ, cho đến công cuộc chiến tranh to tát mà nếu mấy đức «vua» ấy không dự thì cái gì cũng dụt. Thuận ai thì bợ thẳng lên mây xanh, ghét ai thì dẫn sâu xuống vực thẳm, cái chuyên chế của vua đồng xu kia mới là ghê gớm, kể gì cái lối chuyên chế tầm thường như mấy đời đế vương xưa.

Đó, cái đời nầy là cái đời nhiều «vua chuyên chế», không phải là sự thực sờ sờ đó sao?

Trên là kể mấy đức vua gộc, chớ nói đến con cháu chưn tay của các đức vua cùng những lối học theo cách chuyên chế ấy, thôi thì xứ nào lại không có, nghĩa là ai nắm được nhiều ít xu trong tay tức là ông vua con, mà vô số người ca tụng công đức! Vậy xin kết luận rằng:

Trên cõi đời mà chủ nghĩa «sùng bái kim tiền» còn thạnh hành, thì ông vua chuyên chế không khi nào tuyệt tích mà càng ngày càng xuất hiện thêm.

Khí-ưu-Sinh

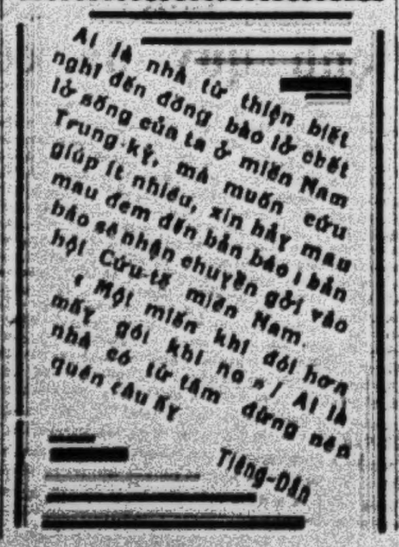

CHUYỆN ĐỜI

Báo giới xứ ta

Nghề làm báo ở xứ mình cũng như các nghề khác, gần đây có chịu tấn phát, tấn phát nghĩa là tăng lên nhiều. Chưa nói đâu xa, chỉ nội xứ Trung-kỳ ta đây, tiền nhựt một chú Tiếng-Dân trơ trọi ở bên bác Thần-Kinh; thế mà từ ngày Thần-Kinh bất hạnh, qua đời chi hậu, kế mấy năm sau lại đỏ ra nào Thanh-Nghệ-Tịnh Tân-Văn, Trường-An Cận-Tín, Tả-Trực Báo.... rồi Trung-Kỳ Nam-Giới kế tiếp theo.... Ngày nay lại có Tiên-Long tuần báo. Trước tờ báo Tiên-Long lại có tờ Kim Lai Tạp-Chí sinh vào lối nhân tình đen bạc nên đã chán nản mà không muốn sống với đời. Lại nghe nói nội trong tháng juin đây sẽ có một nữ đồng nghiệp xuất thế ở giữa chốn thần-kinh nữa. Đó, báo ra như vậy, ai bảo xứ Trung-kỳ ta bước chậm!

Còn nói chi ngoài Bắc với trong Nam, báo mới ra tấp nập có kỳ hội đồng chánh phủ nào mà không xét đơn xin ra báo cả hàng tá đâu. Thời ở đâu cũng vậy, báo giới tấn phát, cái lệ chung.

Nhưng trong khoảng một tháng đây trong làng báo ta có nhiều chuyện thay đổi, tưởng cũng nên vì tình đồng nghiệp với nhau làm quảng cáo cho nhau, bày tỏ sự thay đổi ấy ra đây cho độc giả của Lạc-nhân biết.

Trước hết vì cái nạn kinh tế khủng hoảng mà trong làng báo cũng có chịu lay động. Các ông làm báo tài gì không ăn mà sống mà khỏe để viết bài hoài hay sao? vì vậy mà báo giới nào cũng phải chịu ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng chung không nhiều thì ít.

Cuộc khủng hoảng kia đã cướp cái sống của báo Kim-Lai ở Trung-kỳ, thì thế nào nó có dung các đồng nghiệp đất Bắc. Vì thế mà trên đài ngôn luận ở đất Bắc đã vắng mặt tờ báo Đông-Phương và để lại tờ Thực Nghiệp Dân-Báo còn có nửa giá bán mỗi số có hai đồng chinh! Báo Nông-Công-Thương ra hằng ngày thì bây giờ định ra tuần báo.

Đó là nói sự thay đổi mà thôi lui vì không muốn phấn đấu với cái thời khủng hoảng. Sự thay đổi đó đáng cho ta buồn ta tiếc. Nay có sự thay đổi mà đáng cho ta mừng ta vui, vì thay đổi mà có bước tới. Cũng trong thời khủng hoảng kia mà bạn đồng nghiệp Đông-Tây ở Bắc, trước là tuần báo nay ra hằng ngày. Ra hằng ngày thì tin tức mau, truyền bá mạnh, văn tốt rồi, nhưng nếu ra hằng ngày mà bài vở cũng được nhiều và hẳn hiên như lúc ra tuần báo thì mới càng quí.

Ở trong Nam thì có tờ Phụ-Nữ Tân-Văn trước mỗi tuần ra một xấp, mà nay còn ra mỗi ngày mỗi tờ thêm. Coi như vậy thì đủ biết chị em trong Nam không muốn chịu thua bên nam giới mà còn đòi hơn cho được nữa kia! Đáng cho ta mừng!

Nhưng tôi mừng cho báo P. N. T. V. mà không phải mừng cho độc giả của báo ấy. Vì sao? Vì mở tờ P. N. T. V. ra hằng ngày số đầu, đầu tiên thấy tuyên bố rằng: «P. N. T. V. ra hằng ngày là để đối đáp với những người công kích...» Nói vậy thì mục đích ra hằng ngày của bạn nữ đồng nghiệp chẳng là hẹp hòi lắm ru!...

Kể qua mấy cuộc thay đổi trong báo giới ta mà tôi phải ngậm ngùi! Cái thay đổi mà thối lui đã làm cho tôi buồn rồi mà đến cái thay đổi mà bước tới sao nó cũng không làm cho tôi vui chi mấy....

Lạc-nhân

VAN-UYEN

Đêm trăng lên núi Ngự Bình

I

Cây giăng xanh um, nguyệt giăng trong
Ngự Bình sơn phải nói mình không?
Đất trơ trẽn mặt, non nhu thẹn,
Gió gởm ghê chiều, đá dễ long.
Trải mấy bể dâu, vì bức họa,
Nỡ bao mưa nắng, một chồi thông.
Bốn mươi năm trước, từng bầu bạn,
Ông nhớ mình chăng? sẻ hỏi ông.

II

Ông nhớ mình chăng? sẻ hỏi ông.
Hồn đi đâu vắng? núi nằm không?
Đứng năm canh suốt, bao anh đó (1)?
Reo một mình suông, mấy cụ tùng (2)?
Trời ngẫn ngơ say người chếch bóng,
Gió thờ ơ mát, nguyệt tròn vòng.
Ngự bình! hà lẻ quên sao, nhẻ?
Vun đắp nghìn thu dấu tổ tông

S. N.

Đi đường cảm tác

Bất ngát trời mây dặm dặm trường,
Vì ai nên vẻ nét tang thương.
Cây cỏ lá ủa mình ve xớp,
Đất nẻ đồng khô sắc lúa vàng.
Xơ xạc chòm thông trơ tuế nguyệt,
Dất dầu cồn đá trải tinh sương
Con đường bình đẳng gần xa nhỉ?
Nẻo bất bình kia vẫn ngổn ngang!

Bích-khê

(1) bài thạch vi huynh
(2) Tùng đại thụ.

CÁCH MỆNH Ở SI-LY (MỸ)

Santiago, 5 juin. — Đại-tá Greira, là quản-đốc bộ hàng không ở Chili có đề xướng lên một cuộc cách-mạng. Có cả binh gia cũng tán thành, nên quan giám binh là M. Monteiro phải từ chức. Cả tòa nội các cũng từ chức, một chính phủ tạm thời đã thành lập. Trong chính phủ ấy có M. Eugenio Matta, võ tướng Puga, và M. Carlos Davila. Đại tá Greira định lập một chính phủ cộng hòa xã-hội. Chính phủ mới đã bãi nhiều liên đội và chỉ về một ít linh, và linh cảnh sát mà thôi.

Bâlinh, 6 juin (Rad dép.) — Điện tin các công sứ Đức ở Sy-ly chứng nhận cuộc cách mạng đại thắng. Cuộc cách-mạng nầy tuy có tính cách xã hội nhưng không dính dáng với chủ nghĩa cộng sản, bởi vì sau khi lên cầm quyền được rồi, chính phủ mới (gồm có cựu đại sứ Davila thống soái Puga, đại tá Greira, nguyên tổng trưởng Marsez, và nguyên thống lĩnh Alexandre), tuyên bố phản đối đế-quốc, tư bản ngoại giao ưa cộng sản.

Chính phủ mới hứa tìm việc cho những người thất nghiệp, nghĩa là phát bánh cho kẻ đói.

Vì tòa chỉ phản ngại cần chính phủ mới có rõ ràng như vậy, nên người Anh người Mỹ tại các thành phố lớn ở Sy-li có lập đội linh mộ.

Bạc các người ngoại quốc gởi tại ngân hàng cũng cần cả những nhà đại phú trong nước đều bị nhà nước thu.

NHẬT-BẢN KHÔNG RA NGOÀI Q.T.L.M. NHƯNG...

Đông-kinh, 5 juin. — Theo hãng thông tin «Rengo», thì trả lời cho phóng viên báo «Associated Press» ở Đông-kinh, về chính sách ngoại giao của Nhật-bản, thủ tướng Saito nói rằng: «Không có việc gì mà Nhật phải ra ngoài Q. T. L. M. mới giải quyết được. Cũng nếu trông đừng có những việc như thế. Việc nhìn nhận nước Mãn-châu mới, cũng vẫn theo những điều kiện thường trong việc nhìn nhận một nước mới, nghĩa là nước ấy phải có cái gì chứng rằng mình có thể giữ cái chủ quyền của mình được. Thập nhập nước Mãn-châu, không phải là ý muốn của Nhật bản, mà kiểm soát các công cuộc chính trị nước Mãn-châu cũng không phải là ý muốn của Nhật-bản. Nhật-bản chỉ muốn được thỏa nguyện vì quyền lợi của mình trong những miền ấy (!?). Không thể nào nói trước cuộc đàm luận ở Mãn-châu bao giờ đình chỉ. Nếu như Q. T. L. M. chịu nhìn nhận nước Mãn châu mới để tỏ cho chính-phủ quốc gia Trung-hoa rằng những điều yêu cầu của mình về miền ấy là bá láp hết, thì cuộc đàm luận có thể đình chỉ sớm. Nhật-bản kháng khăng giữ chính sách các nước được có quyền lợi như nhau ở Mãn-châu.

Ý KIẾN MỘT NGƯỜI DÂN MIỀN NAM TRUNG-KỲ

ĐỐI VỚI NẠN DÂN MIỀN NAM TRUNG-KỲ

Hội Cứu-tế Nam-kỳ có vì lẻ gì mà dứa đường đình chỉ đi không?

Cái tin đau đớn thương xót về trận bão lụt ở mấy hạt miền Nam Trung-kỳ vừa truyền ra, nói việc cứu giúp, ngoài các quan thả hiến địa phương cùng chánh phủ, thì hội Cứu tế Nam-kỳ là sốt sắng nhứt. Ông Hội trưởng đã gởi liền 5.000 đồng ra để giúp cơm áo trong lúc vội gấp, lại trù định gởi tiếp một số lớn và mở các cuộc giúp thêm nữa. Tấm lòng nhân từ trắc ẩn trong nhịp với chim chửa cháy tỏ ra một cách khẳng khái, mấy muôn nhà sống sót kia cảm bội dã phần, mà toàn cả đồng bào trong nước ai cũng ca tụng cái hành động quang minh chính đại của một hội lớn rất xứng đáng với cái tên «Cứu tế» tốt đẹp rực rỡ lâu nay.

Nhưng mới rồi theo như tin tức các báo trong Nam đã đăng thì nhân một việc trù định phái người điều tra trước khi gởi số tiền giúp thêm, mà người sẽ nhận chức điều tra ấy là ông Nguyễn-đức-Nhuận chủ báo Phụ-nữ Tân-văn, hiệu dư luận trong Nam đương công kích về công cuộc hội chợ Phụ-nữ Đục-anh mới rồi nên có mấy bức điện phản đối, cả thì kỳ nạn dân, cái thì kỳ dân biểu, do Phan-thiết điện vào, mà câu chuyện có hơi lôi thôi. Chính báo Phụ-nữ Tân-văn là tờ báo của ông Nhuận số 132 ra ngày 2 Juin có đăng một bài dầu đề là:

«Việc cứu tế đã thành mà bông hoạt»

đại ý nói: *Hội cứu tế cảm tức cho cái cử chỉ «không biết việc» nói trên, 3000 đồng định gởi thêm ra giúp nạn dân thì rút lại, không gởi nữa. Và nếu có các cuộc làm phước sau nầy, cũng không gởi ra. Hội lại định bày tỏ việc nầy cho chánh phủ Nam Trung kỳ xét đoán và trừng phạt người gởi điện kia...*

Lời tuyên ngôn trên truyền ra ngoài nầy, không những mấy muôn gia quyến nạn dân lấy làm thất vọng, mà dư luận Trung-kỳ cũng nổi lên lao nhao: kẻ thì phàn nàn cho hội Cứu tế sao lần nầy lại bày thêm câu chuyện điều tra mà chọn người không cẩn thận, kẻ thì trách mấy người gởi điện sao lại quá ư ngay thẳng mà không lưu chút nhân tình; có người lại suy đoán sâu một bậc nữa nói ông Hội trưởng và các ngài hội viên quá ư nhân từ trung hậu nên có người lợi dụng cơ quan của hội mà thao túng. Rút cục ai cũng tin chắc rằng lời tuyên ngôn kia hẳn là không phải bản ý của hội Cứu tế.

Đối với việc nầy, ông hội trưởng và các ông hội viên trong qui hội có tiếng giàu lòng từ thiện lâu nay, hẳn không vì cái cớ hờn riêng của cá nhân mà giữa đường dứt đoạn sự cứu tế, làm cho hội mang cái tiếng «làm ơn không trọn» (!?), tất nhiên có cách đối đãi ổn thỏa. Đều ấy chúng tôi không phải bàn.

Duy đối với cái bài tuyên ngôn trên báo Phụ-nữ Tân-văn thì ai cũng lấy làm quái lạ. Tế ra chúng tôi ở xa, chỉ lấy lý mà suy đoán, song hẳn là thực sự không sai. Mới rồi thấy các báo trong Nam đã đăng lời đính chính của ông Hội trưởng hội Cứu tế không nhận hội có cái ý vị hiềm riêng mà bỏ nghĩa công, như lời tuyên ngôn của báo PHỤ-NỮ nói trên.

Bao nhiêu nạn dân, sau một cái tin đất bằng giây sấm, (rút số tiền cứu giúp) giường như bị một trận bão thứ hai, mà nay được ông Hội trưởng Hội Cứu tế phân trần mấy lời, thật đã no lòng trong cơn bụng đói. Vậy mong sao qui hội sớm gởi số tiền thêm ra cho mấy muôn nhà nạn dân nuôi cái hơi thừa, thì chúng tôi lấy làm cảm ơn. Đến như công việc điều tra thì lời báo cáo của nhà đương cuộc, bức thư của quan Thủ hiến Trung-kỳ gởi cho quan Thống-đốc Nam-kỳ, ngài đã đưa cho qui Hội cùng xem, cùng tin tức đăng trên các báo, người chết của bao, ghe chìm nhà đổ...., cái thảm trọng thế nào, tưởng qui Hội đã rõ lắm rồi.

Một người ở Phan-thiết lai cảo

* * *

Lời Tòa-soạn. — Khi chúng tôi đưa sắp bài lai cảo trên xong, thì tiếp được mấy tờ báo trong Nam cải chính lại rằng mấy bức điện phản đối sự cử ông Nguyễn đức Nhuận ở Phụ Nữ Tân Văn ra điều tra, là của ai chớ không phải của các ông dân biểu.

Như vậy chúng tôi mong rằng hội Cứu tế Nam kỳ sẽ coi như không có việc gì xảy ra cả và cứ tiến hành công việc từ thiện như mọi ý của qui Hội thì thật là may mắn cho đồng bào lở sống lở chết ở miền Nam Trung kỳ.

Trung-hoa sẽ giao thiệp lại với Tô-Nga chăng?

Nam-kinh, 6 Juin. — Có tin rằng trong một buổi hội đồng bí mật, chính phủ Nam-kinh đã chuẩn y sự giao thiệp lại với chính phủ Tô Nga.

* * *

Biến động ở Ấn-độ

Bombay, Juin. — Phong-trào biến-động xem dịu lắm. Vì trời mưa luôn, nên các tay chủ động không hành động dữ dằn.

Tuy vậy cũng có một đôi phương thấy rối rắm thêm luôn: Các nhà hàng còn phải đóng cửa.

* * *

NHẬT-BẢN KHÔNG ĐỨNG BẢO LÃNH CHO CHÍNH-PHỦ MÃN-CHÂU VAY TIỀN

Đông-kinh, 6 Juin. — Quan Tổng-trưởng ngoại giao cải chính những tin của báo giới nói rằng chính phủ Nhật đương điều đình bảo lãnh với chính phủ Mãn-châu vay tiền.

YẾT THỊ

Sở Hoả-xa cho công chúng hay rằng những hòa hạng gởi đi Đalạt, hoặc do Đalạt gởi đi nơi khác (*petite et grande vitesses*) đều phải tạm đình; khi nào gởi được sở Hỏa-xa sẽ có yết thị khác cho công chúng rõ.

Những hành lý của bộ hành đi hạng nhứt, nhì và ba, thì vẫn được chở như thường.

Hanội, le 9 Juin 1932

ANNAM LỊCH SỰ HÃY NÊN HÚT THUỐC LÁ JOB

THẾ-GIỚI THỜI BÌNH

NƯỚC NGỤY MÃN-CHÂU CÓ ẢNH HƯỞNG ĐẾN NGHỊ ÁN SÚC QUÂN

Ở cái đời năm châu chung chợ, quyền lợi dăng dính nầy, dứt một sợi dây đã thấy rung động cả rừng, không có cái gì xảy ra ở xứ nầy mà xứ kia cho là không quan hệ được. Cuộc Trung Nhật xung đột ở Thượng hải, các nước điều đình mới vắng tiếng súng đạn vài tuần nay, mà cuộc Mãn-châu chưa yên, cũng là một điều còn rắc rối.

Sở thông tin Paris có nói rằng:

« Nước Ngụy Mãn-châu lập thành, không những gây mối loạn ở miền Viễn-đông mà lại làm ngăn trở cho cuộc hòa-bình chung cả thế-giới». Một tờ báo Tàu dẫn thuyết trên và cử mấy điều chứng thực, như dưới:

« Ở hội nghị Súc-quân, gần đây có đề nghị « Phế chỉ các thứ quân khí kịch liệt » quân khí kịch liệt, chỉ định toàn thể còn đợi thẩm tra, song như: máy bay, tàu lặn, xe thiết giáp... đều ở vào hạng phế chỉ ấy, đó là điều cố nhiên. Về nguyên tắc vấn đề ấy, các nước không ai dị nghị mà cách phế chỉ thế nào thì nghị luận không đồng nhau: nước Pháp thì chủ trương hạng quân khí ấy giao cho cơ quan công cọng của Quốc-liên, mà Anh Mỹ và Ý cùng các nước khác thì chủ trương cứ tiêu hủy ngay. Đều tranh biện ấy, báo các nước đã đăng rõ.

Nước Pháp chủ trương như thế, chưa rõ có ý gì không, song nước Pháp chủ trương hòa-bình, trung với Quốc-liên, thấy rõ Quốc liên, oai quyền không chấn khởi, nhận rằng nếu không có thực lực thì không thể thực hành được chức quyền nên trước đã có cái đề án « Nên tổ chức đội cảnh bị quốc-tế ». Ngày nay chủ trương giao quân khí cho Quốc-liên cũng như ý kiến ngày trước, một mặt là hạn chế quân bị các nước, một mặt là cốt bổ thực vỏ lực cho Quốc-liên. Tôn chỉ có thế thôi.

Mà Anh Mỹ và Ý lại kiên trì dị nghị, cái đó cũng không có gì lạ: Quyền hành chánh của Quốc-liên nước Pháp có phần trọng yếu hơn, quân lực Quốc liên mà được sung thiệm, không khác gì là quân thiệt nước Pháp được thêm mạnh, nên chủ trương tiêu hủy cho thỏa đáng.

Hai thuyết chủ trương không đồng, song dụng ý ai cũng trông thấy, khó biện nhứt là Nhật-bản lại tán đồng thuyết của nước Pháp, đều ấy cần phải nghiên cứu mới suy ra chỗ dụng tâm của người Nhật.

Nhật-bản mà chủ trương giao quân khí theo cho Quốc-liên như ý nước Pháp dụng ý sâu sắc có 3 điều:

1) Hạng quân khí ấy, các nước nhỏ không có, nếu một mai các nước lớn nhứt luật tiêu hủy, thì các nước nhỏ chỉ ngồi không mà chiếm được tiện nghi, chi bằng giao cho Quốc liên thì nước mạnh còn có quyền thao túng. Nhật bản là một chưa thường nhiệm lý sự trong hội Quốc liên vẫn có phần lợi.

Như quả qui cho Quốc-liên, thì nước Mỹ có điều khó xử trí, vì nước Mỹ không có chưa trong Quốc liên. Ở địa vị nước Mỹ, cứ để cho Quốc liên quản lãnh mà mình không giữ chăng? thì bị phản thiệt thòi, không thể để cho điều ấy thực hành được. Còn kiên quyết không nhận, mà giữ theo ý riêng mình chăng? thì tìm đem của mình biếu lộ ra cho người ta cũng thấy chỗ hợp hội. Làm như thế thì nước Mỹ mang lấy điều khuẩn, Nhật-bản đứng một bên mà cười chơi.

3) Thủ tục tiêu hủy ngay đi, thì ra đơn giản quá, không còn lưa chỗ gì xoay xở nữa; bằng qui cho Quốc-liên thì dầu nguyên tắc đã định mà phương pháp quản lý thế nào, địa điểm tàng trữ thế nào, qui tắc chi phối và phương châm sử dụng, chuyện gì cũng phải chờ hợp thương tường tận, cho thì nhịp nào cũng có thể sinh ra cái cơ hội mình muốn thì ngón gì, còn có lắm chỗ thò tay được.

Nói cho đúng là 2 thuyết tiêu hủy ngay và qui cho Quốc-liên, đều không phải chỗ sở thích của người Nhật, song hai đều hại so nhau nên lấy điều nhẹ, nên tán đồng và chủ trương quân-khí ấy qui cho Quốc-liên, ấy là bản ý của Nhật.

Tuy vậy, Nhật bản tự lấy làm khôn mà các nước nào có dại gì. Mấy điều trong tim đen người Nhật đã kể trên, các nước hình như đã thấy rõ; nên Pháp với Mỹ đối với lời nghị trước, đã biểu thị cách nhượng bộ nhau, mà trong khoảng các yếu nhân bàn luận, tự nhiên cảm giác có một sự nguy hiểm. Sự nguy hiểm thế nào? Trong ý tưởng rằng: « Như phỏng có một nước nào, không những là không gia vào hội Quốc liên, mà các nước cũng chưa có nước nào công nhận; như thế là cái án nầy không có hiệu lực gì thì với nước ấy, mà nước ấy cứ tự do sắm đồ kịch liệt quân khí, ở trong ngầm ngầm có một nước khác đỡ đầu, quân khí kịch liệt của nước ấy, không khác gì là quân khí của nước đỡ đầu kia, như vậy thì chúng ta phòng ngự cách nào?...» (ý chỉ nước Mãn-châu của người Nhật).

Mối lợi hại ấy đã có người chỉ rõ, toàn hội tưởng ai cũng xăng rằng mà tự nhiên giác ngộ rằng tiêu hủy không nắm gì mà qui cho Quốc-liên cũng vô ích. Khi đó ai cũng không cần giải thích cho rõ ràng, chỉ phô diễn cho rõi chuyện mới nghị án hàng hai rằng: « Quân khí kịch liệt của các nước, hoặc là tiêu hủy ngay, hoặc là giao cho cơ quan công cọng Quốc-liên». Đó chẳng qua nói cho tròn cái thuyết mà kỳ thực không khác gì là bãi luận vậy (không bàn nữa.)

Lời kiến giải của các nhà yếu nhân liệt cường nói trên, trong nội trường có bộ phận nhỏ hoặc cho là lo xa. Song không phải lo xa đâu, ngày trước Anh, Pháp, Đức, Áo các nước cùng nhau hạn chế quân hạm nước Nga, không được thông quá miền Hắc-hải, người Nga đem quân hạm mình đặt dưới lá cờ Bô-gia Lợi-a mà hoành hành tự do, gương trước rõ ràng, không đáng soi hay sao? Huống chi các thứ kịch liệt quân phi mà thực tiêu hủy hết, các xưởng công thương của các nước, tài liệu không chỗ tiêu, nhân tài không chỗ dùng, ngó quanh thế-giới, còn có một nước không nằm trong phạm vi hạn chế đó, thì đua nhau mà khuân đồ quân khí ấy đến cho nước kia, không khác gì lửa chim về rừng vậy.

Một điều lợ nhứt là các nước đã thấy rõ nước Ngụy Mãn-châu, làm chướng ngại cho cuộc hòa bình, gây mối họa cho toàn cả thế-giới mà cứ làm cách nhàn tuần lấy lệ, không tìm cách gì mà đối phó đến chỗ căn bản, tất là ở trong có chỗ mầu nhiệm thế nào mà chúng ta không dòm thấy chăng? »

Đọc bài báo trên, đủ chứng rằng trên đời mà còn có mối tranh quyền lợi thì chưa nói chi đến cuộc hòa bình. Hòa bình sắc quân gì gì, chỉ là cái giấc mộng của mấy nước hèn kia thôi, chớ hiện các xưởng chế tạo binh khí ở các nước mạnh khói bay đến trời và các trường thao luyện quân nhân, tiếng kèn lò te không ngày nào vắng kia!

Khách-Quan

TÌNH HÌNH LA RHUR (PHỔ)

Duisbourg, 4 Juin. — Nhiều cuộc lộn xộn xảy ra ở La Rhur: nhiều hàng bị thợ, thất nghiệp cướp phá —

Cảnh binh dùng gậy cao su mà đối phó; 35 người bị bắt.

Tình hình thương mãi thế giới

Genève, 5 Mai (Rad. dép.) — Bản kinh-tế của Quốc-tế Liên-minh đã trình bản báo cáo về tình hình thương mãi thế giới: năm 1919 cả thảy 31.000 triệu đô la; năm 1931, còn 18.000 triệu, sang năm 1932 nầy lại sụt xuống nữa, còn phỏng chừng 15.000 triệu. Số người thất nghiệp tăng lên mau chóng lắm: trong hai năm, tăng lên xấp hai.

Thụy điển mất 31%, Bỹ 40%, ấy là hai nước xoay xở khá hơn hết trong lúc khủng hoảng.

Ao mất 51%, Đức 40%, Tây-ban-nha 70%, Pnap 51%, Anh 45%, Hung 70%, Ý 46%, Hoa-kỳ 63%.

Một vị Thuốc gia truyền rất cần về Mùa Viêm-Nhiệt

Là Thuốc Dịch-Tả, rất thần diệu, uống vào là khỏi ngay, mà còn chữa khỏi các chứng đau bụng, sôi bụng đi rửa, đi kiết, lị, ra đờm, huyết, trẻ nhỏ đi lạnh dạ, đi tướt. Vừa dây, ở Thái-Bình, đã có nhiều người mắc bệnh dịch tả, nhờ thuốc này mà khỏi. Vậy nếu ai muốn có ít liều thuốc này hay nhiều cũng được để phòng trong nhà, thì cứ mỗi liều gửi 1 cái timbre-poste 5 xu, để làm cước phí về cho: «ĐẠI-BẢO-ĐƯỜNG, 22 rue des médicament à Hanoi » thì thuốc sẽ gửi về đến tận nhà ngay.

QUAN-HẢI TÙNG-THƯ

sẽ xuất-bản

Nhật-bản với Trung-hoa

(nói rõ mối quan hệ của Nhật bản với Trung hoa từ xưa đến nay)

Vài chuyện dật-sử về triết-lý Trung-cổ

III

« Ánh sáng hai mắt, kẻ bề trên cho anh là mù mắt, thế tức là anh mù một mắt »

Triết học Trung Cổ cũng như lối học hư văn ta xưa, đã đem mô bản cố định mà đè nén trí não, tất chung đúc nên cái tâm lý phục tùng đê mạt. Người đã sẵn có tâm lý phục tùng, đến khi quyền binh vào tay, tất áp chế kẻ khác, cho làm như vậy là lý thế đương nhiên.

Thuật chuyện dưới này làm tiêu biểu cho tâm lý ấy:

Năm 1415, ở Constance, bên Ý đại lợi, xảy ra cái án đốt sống Jean Huss là tín đồ nhà [bác học Jérôme de Prague. Jean Huss là một nhà thần học có tiếng, làm giáo sư ở trường Đại học Prague (xứ Bohême, Trung Âu). Trường Đại học này học sinh có đến 20 vạn, cùng đại học Paris là hai học hiệu lớn nhứt lúc đương thời. Vào đầu thế kỷ 15, phái giáo của Wiclife ở Anh cải lợi truyền sang, đánh đổ quyền giáo hoàng, cải tổ tôn giáo lại. Jean Huss không hưởng ứng theo hẳn, nhưng cũng cổ sức bài trừ những điều tệ bệnh trên tôn giáo bấy giờ.

Kịp đến năm 1414, các nhà giáo sĩ họp đại hội ở Constance, tố cáo Jean Huss về tội nghịch giáo, Jean Huss tự biện bộ, nói ông ta chủ trương duy trì thuần tinh của tôn giáo lại, và chỉ nên tiến cử những người có đức độ lên làm giáo hoàng. Đại hội đem triết học ra thuyết lý, nói rằng:

« Đại hội làm đại biểu cho quyền tôn giáo phổ biến và thực tại (Il universel objectif). Nay Jean Huss cải lại đại hội, không chịu quyền đại hội, theo giáo nghĩa làm như vậy là không tin rằng: Thiên chủ có hiển hiện trong thế giới thực tế (présence réelle). Jean Huss phạm vào tội nghịch giáo, xét án thiêu chết trên hỏa đài ».

Jean Huss biện bác rằng cáo trạng của đại hội bày rõ những chỗ không có chứng cớ và lý luận sai lầm. Giáo nghĩa không đúng đắn gì, nhưng dù theo giáo nghĩa cũng không thể buộc tội gì cho ông được. Bấy giờ, trong đại hội, có một vị giáo sĩ đứng lên nói:

« Đại hội buộc anh phải nhận điều lầm lỗi, và phải thề sẽ quy chánh. Anh không tuân theo, tất phải chịu tử hình. Đại hội có tính chất thần thánh. Giả sử, Đại hội tuyên bố cho anh là thằng mù một mắt, tuy dù anh có cả hai mắt sáng choang như đèn chưng nữa, anh cũng trở hai mắt mà ngó, phải tự nhận là mù một mắt kia mà! »

Ngán! cũng như bên mình họ nói: Phụ sử tử vong, tử bất vong, bất hiếu. Ở phải rồi. Cái vòng tròn là tròn, mà kẻ bề trên đã cho là vuông, thì thế tất vòng tròn phải trở nên vuông, có gì lạ?

Có một điều này lạ, là Jean Huss thì kháng khăng không chịu nhận vòng tròn là vuông. Ông nói, ông không làm lỗi, nay nhận là làm lỗi, tức là làm điều lầm lỗi. Ông đã đi đường chánh nay thề sẽ sửa đổi, thế tức là theo đường tà. Rồi Tôn giáo đại hội đem ông lên hỏa đài mà đốt sống.

(Thuật theo « Các Quốc Phong Tục Lược luận » của Voltaire) V. Đ

2 cuốn sách

Học chữ tây và tiếng tây

CÓ DẠY CẢ MẸO

đã in lần thứ hai

Có rất nhiều tiếng một và câu dài, ai học cũng biết nói biết viết rất đúng mẹo, sách có giá-trị. Giá 0$30, ở xa thêm cước 0$20.

Sách dạy làm ảnh

(chụp kiểng, chụp ảnh)

Dạy chụp ảnh, rửa ảnh, pha thuốc ảnh, chụp kính mài, chữa kính, chữa ảnh, in các mài, in ảnh vào giấy, vải, mouchoir v. v. chụp kính dực, dạy phóng đại... Lại có mục khoa-học thường-thức và có rất nhiều ảnh người của ông Trương-cam-Khuyến là nhà chụp ảnh trứ danh đã được nhiều giải thưởng bên tây và các hình phong-cảnh rất đẹp của hiệu Hương-ký. Hanoi (ông đã được hội tinh nước Tàu) để làm mẫu mực cho người tập chụp ảnh có mỹ thuật. Ai đã biết ảnh là một môn Mỹ-thuật có giá trị cũng phải có một quyển. Giá bán 1$00, mua lẻ thêm cước 0$20. Các sách kể đây mua buôn, mua lẻ thơ và mandat đề cho nhà xuất bản như vậy:

NHẬT-NAM THƯ-QUÁN

26, Phố Hàng Bông — HANOI

Phú-xuân Học-hiệu

94 - Đường Gia hội - 94 HUẾ

LỚP NGHỈ HÈ:

1er Juillet — 31 Août

Dự bị học trò vào các kỳ thi lên lớp và hạch các năm - niên cụ - thể.

C. E. Primaire: đi 7, đậu 7

C. E. Primaire: đi 40, đậu 20

VIỆC TRONG NƯỚC

THỪA THIÊN

Món thuế mới!!

Hôm 23-5-32 tôi xuống đò về Truồi thăm bạn. Lúc gần đến làng Bản-Môn, Phú-lộc, đò phải trải qua một cái hói nhỏ, bị ba khúc đập ngăn; mỗi khúc ngăn có một người canh đợi đò qua thì thâu thuế. Thấy việc lạ, hỏi thì bọn đò huôn thuật chuyện: « Độ trước chúng tôi về buôn vật, (trâu, chè) ở Truồi, thằng đò ngã Cống-quan chẳng có sự gì tối thôi; nay dập Cống-quan cấm đò qua, chúng tôi phải đi ngã này (thuộc làng Hà-chiên, An-nông, Phú-lộc). Nhơn trong làng thấy nhiều đò qua lại, họ giả chước bắt dập để thâu tiền mỗi chiếc đò là 0$05; về đến chợ Truồi phải bị ba lần thâu như thế hết 0$15. Họ nói ngăn dập cho nước ra ruộng nhưng kỳ thiệt chỉ bỏ một ít rơm lớ dớ cho có chuyện.

Ghe buôn vặt, lợi không đủ ăn mà bị tiền «mãi lộ» nữa, khổ chưa!

Thương-dân

VINH

Cải chính

Số báo vừa ra có nói thị Nghị con ông giáo Cung ở Bến đèn (vinh) đã mượn giòng nước mà tự vận, để lộn ở Bến-thủy. Vậy cải chính.

QUẢNG-BÌNH

Thầy thông nào đây?

Hôm 6 Mai, nhơn đợi tàu ở ga Mỹ-Trạch, có nghe câu chuyện một thầy thông sở thú-y lường tiền đò như sau này:

(Dưới là lời của tên đưa đò)

« Hồi tháng 11, tháng chạp năm ngoái thầy H. ở .... ra chích thuốc phòng dịch trâu bò tại huyện Lệ thủy, có thuê đò tôi đi các làng gần một tháng. Giá thuê mỗi ngày 0$60, mới trả được 5$00, còn bao nhiêu thầy nói để thầy đi Huế vài ngày rồi ra sẽ trả. Tôi tưởng thầy còn trở ra nữa thật, nên ngày nào cũng trông. Nay đã gần bốn tháng trời, không thấy bóng, nên tôi mới biết là tôi bị lường! »

Nghe rõ

HOÀI-NAM HÀM-THỤ HỌC-QUÁN

南 恢 俞 學 授 函

CHUYÊN DẠY QUỐC-VĂN

(phụ thêm Hán văn và Pháp văn)

Chương trình và thể-lệ xin hỏi ở bản-quán chủ-nhân:

NGUYỄN-TRỌNG-CẦN

13, đường Diên-Đế, 13

HUẾ

Nên chú ý rằng:

HIỆU BÀO CHẾ

THÁI-QUANG-KHIẾT

Ở QUINHON

Bán thuốc đã tốt mà rẻ, Chuyến tàu nào cũng có thuốc bên tây cả, nên thuốc được mới luôn. Ở xa mua gởi bất sức mau.

LỜI CẢM-TẠ

Tôi là Hồ Cam, Infirmier ở Luang-Prabang, cùng con tôi là Hồ-qui-Huỳnh và em là Hồ-Uyển, đồng kính lời trân trọng cảm tạ quí ông quí bà Việt-Nam ta ở tỉnh Luang-Prabang đã có lòng quí hóa, yêu mến đến chia buồn, điếu tang và đưa linh cữu vợ tôi, tạ thế ngày 16 Mai 1932 tại nhà thương Luang-Prabang và tống táng ngày 17 Mai. Trong lúc bối rối, có điều gì lầm lỗi, xin quí ông quí bà tha cho, rất đội ơn.

Sau này chúng tôi xin cảm ơn các ông bà ở xa đành giấy thép đến chia buồn là:

Association Amicale des employés Annamites du Laos Vientiane.

Personnel de l'A. M. de l'Hôpital Vientiane.

MM. Cao-ngọc-Ngân R. S Vientiane

Nguyễn-xuân-Quang P. T. T. Vientiane.

Nguyễn-văn-Luong Justice Vientiane.

Trần-Xuân Santé Vientiane.

Phó đức-Khải Ct du Gt Pakse.

Võ Thưởng Sce Agriculture, Vientiane

Nay cảm tạ

Bạc giả

Về tin bạc giả đăng báo Tiếng-dân số 482, ra ngày 30-4-32, nay được tin thêm rằng người làm ra thứ bạc ấy vừa rồi đã bị bắt giải tỉnh.

Người này tên là: Khóa-Khôi, ở làng Xuân-hồi huyện Lệ-Thủy.

Nghe chuyện

TOURANE

Lập hội khuyến học

Thành phố Tourane cũng lớn, người tùng sự công tư các sở hơn 300, thế mà lại không có một thư viện hay là một hội khuyến học, thật là một điều khuyết điểm.

Bữa trước trong báo Annam Nouveau có đăng tin rằng: M Thái-viên cùng vài người đương dặt điều lệ để đệ lên quan Đốc-lý xin lập ở Tourane một hội khuyến học.

Nghe ông Viên khuyến ông Tử bộ Chỉ đứng ra tổ chức. Được tin ấy ai cũng trông mong, không biết có thành ra sự thực không.

L. C.

QUẢNG NAM

Như vậy có ngang không?

Cái lạt trường gà ở Tam-kỳ trên mặt tờ báo nầy đã nói tới luôn.

Mới rồi, trong hạ tuần tháng 4 Annam, có chú Hiệp ở vạn đem gà tới đã lại bị thầy..... đánh đập một cách tàn tệ.

(Xem qua trang tư cột 1)

AI CÓ

Bạch-Thốn-Trùng?

Trùng như sơ mít, xin cứ hỏi mua nơi M. NGUYỄN-TRUNG-THÀM *Quangxa Donghoi* thuốc trị rất thần hiệu, không phải tán nhiều.

Xin đoan rằng ai uống thuốc ấy mà trùng không ra, không lành bệnh thì cứ viết thơ nói, chúng tôi sẽ hoàn tiền lại ngay, giá hai hộp vừa uống lành 1$20. Ai mua buôn từ 20 hộp trở lên xin tính hoa hồng 25%. Ai giới thiệu được 15 người mua xin tính hoa hồng 25%. Bán mua theo cách nhận hóa giao ngân.

SỐT RÉT!.. NGÃ NƯỚC!..

Ai bị sốt rét? Ai bị ngã nước? Hãy viết thư về Hiệu BINH-HUY *44 Maréchal Foch Vinh mua ngay 2 liều thuốc* PHÁT LẠNH PHÁT NHIỆT *mà dùng, mỗi liều giá một hào rưỡi, bệnh nặng lắm chỉ dùng đến 3, 4 liều là cùng; nếu ai dùng không khỏi, bản hiệu xin cam-đoan trả lại tiền lại. (Thuốc này đã phân chất tại phòng thí-nghiệm Đông-dương Hanoi).*

Sữa NESTLÉ hiệu CON CHIM

Sức khỏe của trẻ nhỏ

Hỏi xin không mất tiền một quyển sách dạy cách nuôi trẻ bằng tiếng quốc ngữ của Bác-sĩ Vidal soạn ở hiệu sữa NESTLÉ, phố Paul-Bert, số 55 Haiphong

ĐÁNG MỪNG CHO NỘI DƯỢC TA

常惟朱內葉些

Tôi có mua 30 bo thuốc **Hải-ngọc-đường bách ứng**, do ông *Nguyễn-huy-Cừ, Tú tài, làng Hoằng-nghĩa, phủ Hoằng-hóa, tỉnh Thanh-hóa* chế ra, đưa ai dùng cũng đều hiến hiệu.

1/ Người bạn tôi bị bệnh đờm tích, da xanh vàng, ăn không tiêu, mình nặng ê ẩm, uống hết mấy bo mà nay mạnh khỏe như thường.

2/ Một người chán họ tôi, làm ăn ở nơi nước độc, rồi to bụng, vàng da, ăn không tiêu, hay đau bụng, chỉ dùng thuốc này mà khỏi.

3 Mấy đứa con tôi, đến tiết hè là kém ăn, dùng thuốc này mà ăn uống hơn khi thường.

4 Người em dâu tôi, huyết tích, da vàng, ăn không tiêu, uống thuốc này được khỏi bệnh và nay đã có mang thai.

Vậy có mấy lời cảm ơn ông Nguyễn-huy-Cừ và mách cùng bà con.

NGUYỄN-MẠCH
près de la poste
BÁI-THƯỢNG (Annam)

Muốn biết rõ thuốc Hải-ngọc đường xem lương ba số bao vừa qua.

合 Maison HOP-THINH 盛

SOIERIE & MERCERIE
12 Rue des Cantonnais Phố Hàng Ngang
HANOI

Bản hiệu chuyên môn bán các thứ hàng tơ lụa Bắc-kỳ như: lĩnh áo, lĩnh quần đen, trắng trơn và hoa. The thâm, băng đen, the các màu trơn và hoa. Lụa thâm các màu, trắng bề khổ 0m37, 0m40, 0m70, 0m75, 0m80.

Lượt đen các hạng, vải màn, chà hạt.

Bán sỉ và bán lẻ giá rất hạ, vì bản hiệu buôn bán đã mấy chục năm nay, buôn được tại gốc những hàng kể trên. Các Quí khách ở xa xin viết thư về lấy mẫu và giá hàng, bổn hiệu sẽ hồi âm lập tức.

Lại còn các thứ hàng tạp hóa như đồ da, valise, yên ngựa, cặp sách, giầy giép, ví da, đồ đồng, đồ thêu, như mặt gỗ vân vân.... bản hiệu có bán buôn rất nhiều xin các quí khách chiếu cố, bản hiệu rất hoan nghênh. Gửi hàng đi các nơi theo cách lĩnh hóa giao ngân (Contre Remboursement).

Buôn bán thật thà, hàng tốt giá rẻ các quí khách mua thử sẽ biết.

Nay cẩn bạch
Mme NGUYỄN-THỊ-SÁU
HỢP-THỊNH
Soierie & Mercerie 12 *Rue des Cantonnais*
HANOI

NHIỀU NGƯỜI BỊ:

PHÒNG-TÍCH

«CON CHIM»

Bịnh Phòng-Tích ở ta sang, dân ta sức kém thường hay bị, nhất là tự 25 đến 40 tuổi hay bị lắm, vì:

1 là: khi cơm no, rượu say, vội ham tình dục;

2 là: khi mệt nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay,

nên thọ bịnh: gọi là Phòng-tích. Khi thọ bịnh, thấy đầy hơi, tức cổ, tức ngực, sơm không muốn ăn, ăn thì hay ợ thường đau bụng đau lưng, chân tay mỏi mệt. Bị lâu năm sắc mặt vàng, da bụng dầy.

Mới bị uống 1, 2 liều, lần 4, 5 liều, uống không công phạt, đông bịnh ít thấy đỡ chịu hoặc khỏi ngay. Mỗi liều chia hai bận uống, giá: 0p40.

VŨ-BÌNH-TÂN, 178 bis, Route Lachtray HAIPHONG. ÂN-TỬ kim-tiền năm 1926

ĐẠI-LÝ TRUNG-KỲ:

HUẾ	: Hiệu VĨNH-THƯỢNG, phố Gia-Long.
FOURANE	: THÁI-VIÊN phố Marée và NGUYỄN-THỊ-HUỆ phố Đỗ-hữu-Vị.
QUANGNGAI	: NGUYỄN-NGỌC-ANH, Thạch-Trụ, Mộ-Đức và CHÉ-HOÀNG à Sông vệ
NHATRANG	: MỘNG-LƯƠNG-THƯ-QUÁN.
TAMQUAN	: Hiệu ông ĐỘI-CHẤN.
VINH	: Hiệu TINH-HUY, phố Gare.
DALAT	: DINH-VĂN-CHÂU, Librairie.
FAIFOO	: HOÀNG-ĐẮC-VINH 153, phố Pont Japonais.
DONG-HOI	: LÀ-Quỳnh Commerçant.
PHANTHIẾT	: MINH-GIANG, 2 phố Đồng-khánh. khắp ba kỳ có Đại-lý bán sỉ

Danh-sách các nhà từ-thiện giúp nạn dân miền Nam Trung-kỳ

MM	An-thành, 37 phố Hàng Đào, Hanoi	30$00
	Huỳnh-thúc-Kháng Huế	3.00
	Trần-đình-Phiên »	3.00
	Trần-kiêm Trinh »	2.00
	Trần-Hoành »	2.00
	Nguyễn xương-Thái »	2.00
	Nguyễn qui Hương »	1.00
	Lê Nhiếp »	1.00
	Nguyễn Ngạn »	1.00
	Trương-trọng-Luyện »	0.50
	Lê duy-Lương »	0.50
	Trương bá Duy »	0.50
	Nguyễn Toàn »	0.50
	Lê văn Vũ »	0.30
	Bùi-Vệ »	0.20
	Lê cảnh Báo »	0 20
	Nguyễn Đề »	0.20
	Nguyễn Tộng »	0.10
	Trần-đình-Dần »	0.50
	Ngô văn Triện »	0.50
	Phạm Ân »	0.50
	Trần trọng Quang »	0.50
	Nguyễn Yên »	0.50
	Trần Tường »	0.30
	Trần Mạch »	0.30
	Huỳnh Bá »	0.30
	Phan-Đạt »	0.30
	Phạm-Trịnh »	0.30
	Tôn thất Chuyên »	0.20
	Vĩnh-Lại »	0.20
	Phan-tuấn-Tú »	0.20
	Phạm-Diệp »	0.20
	Châu-văn Điểm »	0.20
	Huỳnh-Dy »	0.20
	Hồ ngọc-Mai »	0.20
	Nguyễn-Hường »	0.20
	Lê-tự-Cuộc »	0.20
	Lê-tự-Nhiên »	0.20
	Nguyễn-Khánh »	0.20
	Phạm-Liêu »	0.20
	Hồ-Thiệu »	0.20
	Phạm-Hường »	0.20
	Đoàn-Chi »	0.20
	Võ-Dưỡng »	0.20
	Trần-Vệ »	0.10
	Trần-Khanh »	0.10
	Trương-Đạt »	0.10
	Châu-văn-Phiên »	0.10
	Trần-Dung »	0.10
	Phan-Khoan »	0.10
	Trần-Hoàng »	0.10
	Trần Huyền »	0.10
	Phạm-quan-Khuê Bijoutier Thu-xà	1.50
	Trương-ngọc-Hảo Douanes Cântron Nam định	3.00
	Tổng cộng :	60$50

Grande Maison de Soierie

AN-LỢI

Vente en Gros

TONKIN -:- 77 *Rue de la Soie* -:- HANOI

Bản hiệu bán sỉ các thứ hàng tơ lụa Bắc-kỳ như Lãnh bưởi, lĩnh bông một đậm, lĩnh nhuộm trong Nam-kỳ, trương, lượt, xuyến bằng bắc kết lớn, vấn, băng, quế, địa, sa bắc trơn có bông, tương cẩm các, sa hội, hột mít, the lá cỏ, nhiễu, kỳ-cầu, nõn, lụa quảng anh, lụa cô-đô, lụa trơn có bông khổ rộng 0m75-0m80 có vải màng.

Hàng của bản hiệu nhuộm thiệt đen, lăng có đủ các màu, giá bán sỉ rất nhẹ, gửi đi các tỉnh theo cách lĩnh-hóa giao-ngân (contre remboursement).

Bản hiệu lại có bán cả giấy bản, giấy bượt cả giấy phèn nữa.

Các quí khách ở xa muốn mua hàng của bản hiệu để bán lại thì xin gửi thơ cho bản hiệu thương-lượng giá hàng, bản hiệu sẽ trả lời ngay. Nếu Quí khách mua giảm hàng cho bản hiệu một lần thì sẽ rõ hàng của bản hiệu bán giá nhẹ mà lại tốt hơn hàng các hiệu khác.

Vậy xin mời các quí khách chiếu cố mua giùm hàng cho bản hiệu thì bản hiệu cảm ơn vô cùng.

Nay kính cáo
Chủ nhân
NGUYỄN-CÔNG tức THẢO

THƯỜNG-THỨC

PHÉP NUÔI CÁ

(Tiếp theo số 491)

Trong sự sinh hoạt của loài cá, có lúc nó cần đến chỗ nước nóng, có lúc nó cần đến chỗ nước nhiều đồ ăn, có lúc nó lại cần đến những chỗ nước có nhiều dưỡng khí. Cũng có lúc nó cần đến luôn cả ba thứ đó; mỗi khi như vậy nó phải tùy theo sự nào là sự cần dùng cho nó nhất, nghĩa là nếu nó cần ăn hơn cả, thì nó hãy đi tới chỗ nào có nhiều đồ ăn đã. Tuy vậy ở chỗ có nhiều đồ ăn đó, dưỡng khí cũng phải tạm đủ dùng, mà nước không lạnh quá. Lúc nó ăn hơi no, nếu nó cần đến dưỡng khí, bấy giờ nó lại đi tới chỗ có nhiều dưỡng khí. Vì những sự cần dùng đó mỗi lúc mỗi khác, mà loài cá thường thay đổi chỗ luôn.

Việc bài tiết (excrétion).— Bài tiết nghĩa là lấy những chất độc trong thân thể mà cho ra ngoài. Việc bài tiết phải nhờ những hạch (glandes) ở trong da và bộ cật. Bộ cật là cơ quan trọng yếu của việc bài tiết. Nó ở gắp ngay vào xương sống mà ở trên cái bong bóng vẫn chứa hơi. Cật loài cá thường lớn và dài ở phía trên; hai trái cật lại dính liền với nhau. Nước tiểu ở trái cật xuống bong bóng, rồi theo ống dẫn nước tiểu mà ra ngoài.

Những chất độc của loài cá bài tiết ra. — Đồ ăn tiêu hóa rồi, thường còn nhiều chất dư lại, những chất dư ấy phải bài tiết ra ngoài. Trong các chất đó cũng có nhiều chất độc. Những chất độc ấy lại chạy qua huyết rồi mới bài tiết ra hoặc mới biến hóa đi. Vì thế huyết cá có khi độc. Người ta đã nghiệm biết rằng, khi làm thịt lươn, nếu da sây sát, mà vô ý đánh giây máu lươn vào đó thì chất độc trong máu lươn có thể chạy qua người được. Có điều nầy cũng cần phải biết: lúc cá đẻ trong mình nó thường có lắm chất độc, nhất là cá bề lại có nhiều hơn nữa. Bấy giờ nếu ăn thịt nó, (dù tươi cũng vậy), thì ¼ hay bị chất độc ấy mà chết; bởi thế về mùa cá đẻ, những người ăn thịt cá bề thỉnh thoảng có ít người bị thiệt mạng. Chất độc trong thân thể loài cá thường ra theo cùng với nước tiểu. Song nước tiểu cũng không bài tiết ra ngoài. Những chất độc đó có khi nhiều, có khi ít, nó có thể dùng để bộ vệ cho thân thể con cá; lúc thường nó không được việc chi, nhưng dương khi nó có nhiều chất độc, nếu con cá dụng vào người ta hoặc vào con cá khác thì da ở chỗ ấy bị sây sát; nhờ thế chất độc có dường chạy vào huyết mạch, làm cho người ta hay con cá phải nguy.

Nhiệt độ của loài cá. — Trong thân thể loài cá, nhiệt độ không phải lúc nào cũng như nhau. Nhiệt độ của nó thường theo nước lạnh hay nóng mà thay đổi. Lúc nước lạnh, nghĩa là về mùa rét thì nhiệt độ của nó cũng sút xuống. Tới mùa nóng, nhiệt độ nó lại theo nước nóng mà lên thêm.

Phải biết rằng nhiệt độ của nước rất có quan hệ đến sự sinh hoạt của loài cá: chỗ nào nước thực lạnh, cá chép cũng có thể sống được, phương nó không sinh đẻ chi cả. Còn cá nhỏ nếu nước lạnh quá thì nó ăn ít và chậm lớn. Nói đến trứng cá lại thấy sự quan hệ đó rõ rệt hơn nữa: lúc trứng được biến hóa để nở thành ra cá con, nếu nhiệt độ của nước chỉ có 8 hay 10 độ thì phải mất 6-7 tuần chủ nhật, trứng mới nở. Như gặp độ nắng, nhiệt độ của nước lên được tới 13-14 độ, thì chỉ trong 4 tuần trứng đã nở. Trái lại nếu vào độ lạnh, nhiệt độ của nước xuống tới 2-3 độ thì phải mất đến 4-5 tháng trứng mới nở.

Vì mấy lẽ vừa kể, mỗi khi cá thấy lạnh quá hoặc nóng quá nó thường dời chỗ nầy để ra chỗ khác; nhất là lúc nó sinh đẻ, nó hay tìm tới những chỗ nước ấm ấm.

Thần-kinh hệ (système nerveux). Thần kinh hệ có não (cerveau), tích tỉ (moelle épinière) và thần kinh (nerfs). Não cá thường nhỏ chung quanh não có chất mỡ lấy nhầy bao bọc. Tích tỉ là một dây tỉ lớn, nằm dọc trong xương sống; còn dây thần kinh là những dây trắng nhỏ từ não và tích tỉ đi ra. Người ta chia ra hai thứ dây thần kinh là dây thần kinh thuộc về sự vận động (nerfs moteurs) và dây thần kinh thuộc về sự tri giác (nerfs sensitifs).

(*Còn nữa*)
Thú-y T. S.

THU DẠ LỮ HOÀI
dịch bằng văn văn Pháp của ông BÙI VĂN-LĂNG
Bán lại
Thái-Hòa — Quinhơn — 0$20

CÁCH TRỪ BỆNH HO

Quí ngài có bệnh ho xin chớ để lâu, khó trị. Các chứng ho như là: ho phong, ho đó, ho siễng, ho cảm, đàn bà ho máu, hoặc làm, ho khạc ra máu, ho cho đến đổi, khang tiếng. Xin quí ngài hãy nhớ mua cho được THUỐC HO [Bắc-Bửu] dùng trong mười phút đồng hồ thì thấy hạ đàm hết ngứa cổ, trong mình rất dễ chịu nội ngày thì hết ho. Hiệu thuốc nầy có cầu chứng tại tòa và khắp cả Đông Pháp có hơn 150 nhà đại lý bán. Tôi dám bảo kiết nếu dùng thuốc ho nầy mà không hết ho, tôi xin trả tiền lại. Trừ bịnh ho lao, thì thuốc nầy làm bột chớ tuyệt không đặng. Sự hay của thuốc nói không cùng, quí ngài dùng rồi mới rõ lời tôi là đúng với sự thật. Nhiều người ho sáu bảy tháng dùng thuốc nầy hết bệnh.

Ở Trung-kỳ có bán mấy chỗ kể dưới đây:
Ở Phanthiet: Đồng-xuân-Ủy Cai đo la Liverie S. E. E. M.
Ở Luangprabang: Dương-quang-Xuyên, commerçant.
Ở Vientiane: Bùi-văn-Khê commerçant.
Ở Huế có bán nơi M. Đào-duy-Anh Quan-Hải rue Gia-long.
HUẾ (Citadelle): *Hồ-trí-Phát maison Thuận-Xương*
FAIFO: *Bazar Hồng-Lạc 128 Pont Japonais*
TOURANE: *Nguyễn-hữu-Tinh commerçant*
PHANRANG: *Huỳnh-văn-Trân 14 Maréchal Joffre*
QUANGNGAI: *Madame Phạm-Hòe commerçante*
KHATRANG: *Nhà thuốc Mộng-Lương thư-quán*
QUANGTRI: *Châu-nguyên-Ân chez Liên-Long hiệu*
PHANTHIẾT: *Lê-nam-Hưng commerçant rue Gia-long*
PHANTHIẾT: *Bazar Minh-Nguyệt, rue Gia-long près du pont*
PHANTHIẾT: *Bazar Minh-Giang, 2 Rue Đồng-Khánh*

Mua sỉ hoa hồng 30% sở phí tôi chịu, do nơi

(*Còn cần thêm nhiều đại-lý*) Giá 0$14

NGUYỄN-VĂN-PHỐ
Boîte Postale n° 63 -:- Saigon

Máy đánh chữ hiệu M. E. R. Z.

Máy M. E. R. Z. là thứ máy của nước Đức chế ra đã lâu năm, khắp hoàn cầu ai cũng biết tiếng là hiệu máy tốt. Các cơ quan toàn bằng thép đúc (Acier chromé) nhẹ nhàng mà chắc chắn, không có chỗ nào có thể gỉ, cong hay mòn được.

Có một điều tiện lợi nhất của máy M. E. R. Z. là: Khi lau chùi chỉ bấm một chỗ là tháo tung được cả ra, lúc lắp chỉ trong một nháy mắt thì đâu lại vào đấy.

Lúc mới mua thì máy hiệu nào cũng như nhau, dùng được vài năm rồi mới rõ tốt xấu. Máy M. E. R. Z. có thể dùng được một đời không, suy suyển.

Bản-hiệu mới điều đình với hiệu M. E. R. Z. chế một kiểu máy vừa để nhà giấy vừa đem đi đường được, vừa đánh chữ tây vừa đánh chữ quốc-ngữ tiện và tốt bằng máy M. E. R. Z. của bản-hiệu. Ai muốn mua hoặc muốn xem xin lại hay là viết thư lại hiệu.

HƯƠNGKY - PHOTO
84, Rue Jules - Ferry -:- HANOI
Téléphone : 286

ĐỒNG-BÀO MẮC BỆNH CHI TRỌNG-TRỌNG

Khó-khăn, kinh-niên, như: Phong (hủi), Ho-lao, Thổ-huyết, lao-tâm, lao-lực, đau ngực, hen suyễn, Đau-bụng kinh-niên, kiết-lỵ, trùng-nhọc, ung, nhọt, tổ bịt, hư thận, giang-mai, lậu kinh-niên, di-mộng-tinh. Đàn bà huyết bạch, kinh không đều, hậu-sanh rỏ-dường, uốn ván..., thì nên gởi ngay thơ về Bảo-Dưỡng, hễ bịnh mua thuốc mà dùng cho được mau khỏi, vì Bảo-Dưỡng có nhiều Thầy-Thuốc lão-thành mà Chủ-Nhân là bực đại-danh-sư, lại có đủ các môn Thuốc-Nam Thuốc-Bắc gia-truyền rất thần-diệu đại-tài, chuyên chữa các bịnh kinh-niên, trầm trọng, nên có nhiều bịnh khó khăn, dùng thuốc khắp nơi hai ba năm, tốn bạc trăm bạc ngàn mà vô hiệu, sau dùng thuốc của Bảo-Dưỡng có ít bữa là khỏi rất mọc ngay. Vậy, chẳng nên theo dùng các thuốc nhảm, không những tốn tiền, rất vô người nhà, truyền lây anh em, mà bịnh còn ngâm ngầm tác hại, mau ngày tánh mạng. Khi Bảo-Dưỡng gởi thuốc đi, không những chỉ dẫn cách-dùng thuốc rất rõ ràng, ai cũng hiểu, mà còn giặn bảo cách thức gìn giữ kiêng khem rất kỹ càng, để được mau khỏi bịnh. Sau nữa, các ngài nên uống Tiên-Tửu (pha với rượu nho cốt làm năm rất thơm ngon, trẻ nhỏ cũng uống được, không sợ) là thuốc bổ phổi, bổ thận, bổ gân cốt, bổ khí huyết, bổ tỳ rất mạnh, rất tốt, hơn năm nhang cao quí nhiều lắm, nên được béo mập, khỏe mạnh, ăn khỏe, mau đói, ngủ ngon, làm ăn lanh lợi, nếu có ho, lao, đau phổi, gan, tim, ngực, lưng, thận, đau bụng, động-kinh, táo, lỵ, tê bại đau gân, nhức xương, phù, bộng, ngủ nước, tiểu vàng đục, nọc bịnh tinh đi hoạt, ung, sưng hậu-môn, bịnh-nguyệt bế kinh, mành com, kinh bạch, đi mọn, vân vân... cũng mau khỏi lắm. Khi đau ốm nên uống Tiên-Tửu, vừa uống Thuốc, càng hay, vừa chóng khỏi bịnh, vừa được khỏe mạnh, xin kêu coi 2 lá thơ dưới nầy thì đủ rõ Thuốc và Tiên-Tửu thần-diệu dường nào:

1. — « Thưa Ngài, người nhà tôi mắc bịnh động-kinh đã 2 năm nay, tốn tiền tiêu thuốc mà vô hiệu. Nay dùng thuốc và Tiên-Tửu của Ngài, vừa mau khỏi bịnh, vừa khỏe mạnh béo tốt lắm. Vậy ngài lại gởi ngay cho tôi 4 chai Tiên-Tửu (3 đồng 1 chai).....

M NGUYỄN-KHẮC-CUNG
Secrétaire à la Banque de l'Indochine à Qui-nhon »

2. — « Thưa Ngài, bịnh Phong của cháu đã khỏi rồi, nay chỉ xin Ngài 20$00 cùng Tiên-Tửu cùng Thuốc trị bịnh huyết-bạch của chị nó.....

Monsieur T. B. C.
Commerçant à Hà-tĩnh »

Mua thuốc và Tiên-Tửu theo lối giao-ngân lãnh-hóa cũng được, cước phí bổn-đường chịu hết. Vậy rất mong các ngài vì tình đồng-loại mà hết lòng cổ-động giúp đỡ đồng-bào khi đau ốm khỏi nỗi tốn một tại còn, đó cũng là một công-đức lớn vậy.

Nay cẩn-bạch: ĐẠI-BẢO-ĐƯỜNG, 22 *Médicaments*
HANOI

Đâu là CÕI PHÚC?

TRIẾT-HỌC TIỂU-THUYẾT

Tác-giả: C. Flammarion — *Giang-Ha dịch-thuật*

Số 24

Mỗi khi chàng làm một điều gì mở một cái kiểu gì, tức thì có người bắt chước ngay. Như gặp ngày trời mưa, chàng tuy không hề đi chơn một bước, nhưng cũng bẻ cái lai quần lên, thì các bạn của chàng ở hội câu-lạc đều bắt chước theo, bẻ cả lai quần lên, đến khi trời hết mưa cũng để vậy; nhiều khi lại gặp họ chơn để quần như vậy ở trong các phòng khách, đó là tại công tước Du miêng lăng ý mà quên, cái quên của công tước cũng thành một cái « mốt » cho người khác bắt chước. Công tước Du-miêng tuy không làm việc chi nhưng không khi nào có thì giờ rảnh. Thì giờ của công tước đều mất vào các cuộc thăm viếng thù tạc lễ nghi của cái xã hội sang trọng mà công tước tự xưng là đại biểu.

Chiều hôm ấy chỉ có độ ba chục người tại phòng khách. Công tước nói chuyện rất bạt thiệp. Chàng nói về các bài hát sau cùng mà chàng được nghe và phê bình một cách rất hay. Nhưng dưới cái não phong lưu và cái bề ngoài đính chính kia, nàng Minh-tinh trông thấy các chỗ trống không trong cái óc của công tước. Nàng thấy rằng công tước chỉ dùng những câu rơm những chữ đẹp mà phê bình, chỉ có thế thôi! Còn bề trong các lời nghị luận thì cũng chẳng khác chi các quả bóng bằng xà phòng to lớn, mà chỉ lấy cây kim chích một lỗ xìa xìa là tức khắc tiêu mất.

Càng nghe chàng nói chuyện thì nàng càng trông thấy cái chỗ tầm thường của tư tưởng chàng, không có gì có thể gọi là thuộc về tinh thần và mỹ thuật cả. Lối văn chương « lả chả » kia của buổi Cận đại nàng chưa hề biết. Mà giữa phòng khách nàng hốt nhiên nghe cái văn chương ấy nên lấy làm khó chịu vô cùng. Và người kể chuyện cứ tự do kể. Cái thứ quái lạ kia sẽ làm nảy ra cái lòng ưa thích những chuyện hèn hạ ngu xuẩn.

Tân khách nói đủ chuyện. Một vị võ quan chỉ trích nhiều bản văn chương vừa mới xuất bản và khen ngợi bản khác. Nhưng đến khi cuộc cải nhau đương sôi nổi, thì bà bá tước bảo âm nhạc nổi lên.

Nhưng âm nhạc tuy thật hay mà tân khách cũng không để ý đến lắm, và nói lên cái chuyện lại.

Nàng Minh tinh vừa đờn xong một bản hòa với tiếng hát của tiểu thơ Xê-xin, bây giờ nàng ngồi trên cái cang cầm mà nói chuyện với người bạn, để chờ nàng, công tước và người quan võ nói chuyện như trước. Tuy đương nói với người bạn nhưng nàng Minh-tinh cũng lóng tai nghe các câu chuyện của mấy người đàn ông, mà mấy người nầy có ngờ đâu rằng có một người đàn bà và một người thiếu nữ nữa đương đứng nghe chàng!

Chàng cũng bắt đầu nói chuyện văn chương. Nhưng họ phê bình văn chương một cách quá đáng, bao nhiêu ân cần chương và bao nhiêu văn nhân đáng dẫn, họ bài hết cả, mà chỉ chuộng cái lối văn chương tả cảnh rất thô bỉ chẳng có gì thanh tao; làm cho bà bá tước Nải-mã-chi phải phản kháng:

— Các ân văn của các ngài kể ra đó các ngài thử đỡ ra xem! Chưa dỡ được mấy trương mà đã thấy đầy những tiếng « chó »!

Kể đến câu chuyện mỹ thuật, phê bình các tuồng hát, các bài ca, cũng một luận điệu ấy. Rồi lại nói đến các tin tức trong xã hội sang trọng, bàn đến cái đẹp của một người đàn bà (1)....

Các buổi tối hội hiệp tại nhà bà bá tước Nại-mã-chi, bữa nào cũng như bữa nấy, câu chuyện cũng như nhau, vẽ ra cái không khí mà nàng Minh tinh đương thở, cái xã hội ấy có đã đoán không sai: toàn như quả bóng bằng bọt xà phòng, như hơi như khoái lòe loẹt đó mà tan tành cũng đó. Vì thế mà mấy cuộc vui kia, lòng nàng càng thêm chán ngán. Làm cho nàng chán nản nhứt là sự dốt nát của các người trong xã hội kia, và nhứt là thái độ lãnh đạm của công tước Da-miêng, đối với các vật trong vũ trụ mà có quan hệ đến khoa học. Cái lòng chán nản kia lại làm cho nàng thẹn vì đã sinh vào một cái xã hội thấp hèn. Nàng đã có nhiều cơ hội mà xét đoán tất cả những bọn thanh niên hay xúm xít lại bên nàng thì cả thảy cũng đều dốt nhau cả. Chung không biết gì, lại không lo nghĩ về việc gì cả, trí não trống trơn mà chúng tự an ủi lấy mình được đi!

Một buổi chiều cuối mùa xuân sau một cuộc du ngoạn trong rừng hai chú cháu nàng Minh-tinh và mấy người quen thuộc hay lại chơi đó, lên chiếc xe ngựa rộng kiểu Anh ra về; nhưng đi chưa đến thành Ba-lê, mà dọc đường trời đã tối. Hôm ấy trời quang sao sáng lại ngó về hướng Tây có một luồng sáng từ chỗ mặt trời vừa lặn mà lên phía trên lại nhợm lần lại.. Cái ánh sáng nầy trông rất dịu dàng và tuồng như còn xa hơn các vì tinh tú nữa. Nàng Minh tinh đã để ý xem cái ánh sáng kia lúc mặt trời lặn đến nay bây giờ nàng đem ra hỏi các người chị em và tất cả mọi người. Nàng hỏi cái luồng sáng kia là cái gì? nó có phải xa cách trái đất nhiều không?

(*Kỳ sau sẽ tiếp*)

(1) Đoạn nầy theo nguyên văn trong tiểu thuyết thì nói rất giong dài, dịch giả chỉ lược vài câu thôi.

Việc trong nước

(Tiếp theo trang nhì)

Vô cớ bị đập, chú Hiệp có đưa đơn kiện tại phủ, nhưng quan phủ nói không quyền xử (?).

Trường gà! Trường gà! rồi đây sẽ xảy ra những tấn kịch gì nữa?

Hiện trạng

Cầu Là-Ngà bao giờ khởi công?

Cầu Là-ngà thuộc làng Phước-Yên, huyện Tiên-phước, bạc thâu đã đủ mà chưa thấy khởi công; nhân dân lấy làm mong đợi, vì đã gần đến mùa mưa lụt rồi. Gần đây đã nghe có trát sức về huyện, bảo làm cầu ấy. Vậy cầu này bao giờ khởi công? Số bạc kia ai giữ?

Ba trợn

Mấy bác làng thiệt khéo lợi dụng đủ vành!

Trong số báo 431, người dân làng Hội-An, tổng Tiên-qui, huyện Tiên-Phước có nói mấy bác tai mắt trong làng giảm số bạc mua báo để lo việc ích sau này, và nói để chờ xem họ làm ích gì.... Nghe nói mà buồn cười; họ không làm ích các xi gì cả, chỉ đem bùn vào việc xôi thịt mà thôi. Nói cho đúng họ chỉ mượn chữ «ích» để lót miệng. Không phải một chuyện đó; họ kiếm hết cách mà rút của dân: cách đây trên mươi năm, họ có xướng ra quyên lúa, tùy nhà giàu nghèo (khá 2 ang, nghèo 1 ang) lập một công bồn cho vay lấy lợi để lo việc bảo hiểm cho dân trong khi tai nạn bất ngờ.

Tiếng nói là bảo hiểm, mà thiệt ra thì bảo bọng: cứ mỗi năm mua một con heo làm thịt cùng nhau đánh chén và phân chia cỗ biếu; ai có tai nạn gì cũng xuất ra một ít giúp đỡ cho mất người ngoài mà thôi. Kia như gần đây, nhà tên trùm Tung bị cháy, của cải 1 gì đều đứa theo ngọn lửa, thế mà làng chỉ xuất cho 10 ang lúa (hiện giá 1$50). chán! Mấy bác tai mắt trong làng k éo thưa dân ngu bày chuyện thì thôi!

Nói toạc

QUẢNG NGÃI

Tin thêm về vụ lính đánh chết người

Tiếng-dân số 490 ra ngày 28 Mai vừa rồi, có đăng chuyện xảy ra ở đồn Mai-long: Bếp Quyền đánh tên tù Trần-Mẹo chết trong lúc dẫn đi cắt tranh.... Nay được tin rằng tên bếp ấy bị xử án 5 năm tù...

Tên Mẹo bị án 5 năm, tất mắn 5 năm đến tội rồi được về thấy cha mẹ vợ con, mà may được nhà nước ân giảm tới không đến 5 năm cũng nên. Nay bị tay chú bếp ác nghiệt kia mà thiệt mất một đời; chú bếp kia có bị 5 năm tù, cũng không sao bù lại cái đời qui hóa của Mẹo. Tuy vậy nhà nước xử như thế, tất Mẹo ở dưới chín suối cũng hở hơi chút đỉnh mà cũng nêu một cái gương cho những kẻ đánh người vô nhân đạo.

L. Ph.

BÌNH ĐỊNH

Lý trưởng ép dân

Lý trưởng làng An-hậu, tổng Kim sơn, phủ Bồng-sơn, là Lưu-Lê, làm nhiều điều nhũng tệ, lược kể mấy điều:

Ngày 28 tháng 2, quan mới sức thuế, lý trưởng muốn nhân nhịp lấy ruộng của dân, bức dân trong ba ngày phải nạp cho đủ thuế. Tên Nguyễn-Mã có phần ruộng gặt hơn 200 gia lúa, mà cho mướn chỉ có 6$50. Tên Trương-Tải có con bò đáng giá 12$00 mà bán chỉ có 3$50.

Ngoài ra, như phần dinh điền chánh ngạch và phụ phí c i 4$97 mà y thu đến 5$20; còn tên Đặng-Y đi canh trẻ mà y dấu mỏ và bắt vạ 3$00.

Lý trưởng như thế, dân chịu sao nổi? Dân trong làng

PHÚ-YÊN

Lại một nhà mô phạm bị kiện

Hôm nọ mới xem báo Tiếng-dân có thấy nói chuyện trợ Giai (Tam-kỳ) lôi thôi với cô nữ học sanh gì đó. — Nay ở Tuy-hòa cũng có một tay mô phạm tức trợ Đàn, trước ở trọ nhà Thái Đệ-Hiệp, mà lại lăn lóc với cô con gái chủ nhà chửa ra p ải đem ra trước tụng đình.

Thật là cái đời mới, mới đến hết bồ nói!

X. B.

NHA TRANG

Câu chuyện ghe bị bão

Chúng tôi là tài ghe ở Quảng-nam, vô mua gạo ở Sadec (Nam-kỳ). Ghe về tới Hòn tỷ (Ba ngoài) bị trận bão hôm tối 28 rạng ngày 29 tháng 3 Annam, may ghe lấp vào bải cát nên tài bạn 11 người lội vô được khỏi chết. Khi lội vô tới bờ, thì mình mẩy ướt hết, phần lạnh phần đói gần chết, thấy gần bải có một cái chòi trong có hai vợ chồng ông già, chúng tôi ghé vô, may nhờ hai ông bà chất lửa cho hơ tới khi thấy trời thiệt sáng chúng tôi mới lội ra ghe kéo vô được một bao gạo nấu ăn tại chòi đó. Gần trưa, trời bớt gió, chúng tôi lội ra ghe, lấy bườm chiếu cờ lên, một chốc lâu thấy bên kia có ghe người ta chèo ra hai chiếc, hỏi ra thì làng bên kia thấy ghe chiếu cờ, biết ghe bị bão ra cứu. Chúng tôi coi kỹ ghe chúng tôi thì thấy dưới lường ghe bị lủng bốn năm chỗ, nên nước vô gạo ướt hết; còn bánh lái thì gảy hai, mấy đường niều dều đứt hết, chiếc xuồng nhỏ trôi mất, may có người ta vớt được đem cho lại, còn bườm, mui rương trắp chi đều còn y, những đồ ở trên khỏi bị ướt, đem lên được cả, duy lớp gạo dưới ướt phải bỏ. Khi đó chúng tôi gởi ghe cho làng, và xin làng làm chứng, rồi đưa lên làm bằng với quan Thương chánh Ba ngoài vì sự ghe bị bão hư. Quan Thương chánh chứng bằng rồi cho giấy bảo lên trình với quan Công sứ Nhatrang. Chúng tôi lên bẩm tự sự đầu đuôi với quan Sứ rồi trình giấy của quan Thương chánh. Quan Sứ tỏ lòng thương xót nói: «ta làm phó sứ Faifo, mới dời vô đây, dân dâu cũng là dân, giờ muốn về tàu thủy hay là về xe?» Chúng tôi xin về xe. Quan Sứ cho một thầy đội hầu cởi xe máy chạy kêu chủ xe Hào hưng lại, dạy chở lái bạn chúng tôi 11 người về Faifo. Khi chúng tôi bước ra, thì thấy có các quan tỉnh Nha-trang bầu việc trong tòa bước ra đương đứng cởi áo rộng sắp lên xe ô-tô. Khi ấy chúng tôi lại lạy, và bẩm: Bẩm các cụ, chúng tôi ghe bị bão, xin cụ lớn làm ơn cho chúng tôi xin một bửa ăn dặng về xứ. Các cụ không nói chi hết, lấy tay khoát ra, rồi nhảy lên xe đi tuốt. Thiệt chúng tôi nhờ hai vợ chồng ông già ở bải cát nọ cùng quan sứ Nha-trang mới về đến xứ; nếu gặp phải các cụ áo rộng như trên thì làm gì mà sống nổi đến bây giờ!

Thượng tạc

BÌNH-THUẬN

Kẻ chết về nghề biển trong trận bão vừa rồi

Trận bão vừa rồi, nhà cửa, ghe thuyền, vườn đất bị hư, người và súc vật chết mất cũng nhiều. Từ Phanrang vô Phanri, vì làm nghề biển, nên số chết lại càng nhiều: bao một chỗ lưới mà có đến 22 cái thây chết; nội một cái Gành-son (Duông) có đến mấy mươi cái thây nằm ngổn ngang, rải rác theo các làng còn nhiều nữa. Gành đá từ Lagan qua Long-Hương, (có tiếng là cái hầm chôn người), dài hơn 3 cây số, chỗ nào cũng có mùi hôi thối, đủ biết số người chết hại là giường nào!

Thế mà rồi đây chắc cũng không khỏi nạn dịch nữa, vì những trâu, bò heo chết, kẻ tham lợi cứ mặc sức bán, người khuất mặt cứ ăn! Tai nạn như thế, lại gặp kỳ nạp thuế, dân tình rất là khổ sở, không ai biết cái thú sống là gì. Quan trên có hiểu thấu chỗ ấy không?

Bì Quan

NHÀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
VÀ HỘ-SINH MỚI MỞ
của
TÔN-THẠNH-GIAN
Đông-Pháp Y-sĩ
tại **TOURANE**
(trước mặt nhà thờ)
và tại **FAIFOO**

GIA-ĐÌNH GIÁO-DỤC
Quyển thượng và quyển hạ
Mỗi quyển 0$20

XÃ-HỘI-HỌC

CHƯƠNG THỨ 3

BÀN LUẬN

(*Tiếp theo*)

Các chủng loại thuộc về ý chí kiết hợp

Nguyên động lực của ý chí kiết hợp như bài trên đã nói. Nay nói về các loài kiết hợp của nó, tức là cái mới khởi đầu về xã hội tổ chức. Lần nay xã hội học chia ra hai thứ tổ chức: *a) Hợp thành tổ chức; b) Cấu thành tổ chức.*

Sao gọi hợp thành? tức là số người sinh thực nhóm hợp lại như gia đình rồi lần lần thành ra làng, xóm, phủ, tỉnh, đô thị, do số nhân khẩu tăng lên mà thành lập. Sao gọi là cấu thành? tức là người trong xã hội, có cái chí nguyện khác nhau làm những nghề nghiệp khác nhau, như chánh đảng, học hội cùng các hội xã chức nghiệp; đấy là do mục đích đặc biệt mà tổ chức. Chỗ giới thuyết phân biệt ấy, xét về thực tế cũng không được rành: như hợp thành xã hội, đều là công cộng tổ chức; song thanh phố, quận huyện là công cộng, mà gia đình lại là đoàn thể riêng. Còn cấu thành xã hội, phần nhiều là lập riêng mà cái đoàn thể to lớn là quốc gia kia lại thành tổ chức công cộng. Vậy nên phải hiểu rằng nguyên tổ chức đều do chỗ tinh thần mà sinh ra mối đồng tình, ở trong do ý coi cá nhân phát biểu rồi phần đông hợp bàn lại. Đầu tiên do sự tình cờ, sau dần dần thấy đều lợi ích mà thành ra việc quan hệ lâu dài, nên chủng loại kiết hợp ấy, chính là do ý chí kiết hợp vậy. Nay chia ra 7 môn loại: I) Địa sức đoàn thể, II) cơ năng đoàn thể, III) chủ quyền, IV) luân lý tập quán, V) quốc giáo, VI) giao tế, VII) xã hội trung xu.

I) *Đoàn thể địa vực.*

Đoàn thể địa vực, nghĩa là đoàn thể tổ chức theo địa vực mà phân ra tùng xu vực, như đô hội thôn tộc, gia tộc và quốc dân v.v. Phạm vi lớn nhỏ theo địa vực lớn nhỏ. Trong có chia mục:

Mục thứ 1: *nguyên thủy loài người.*

Nói quốc dân tất truy nguyên cho đến nguyên thủy loài người. Nhân loại lúc chưa tấn hóa như bản «Hôn nhân tấn hóa luận» của một nhà học giả Phần lan, cùng bản «nguyên lý xã hội» của Tư tàu tác, bàn giải đã rõ. Tánh chất có hơn loài khỉ mà thấp hèn ngu độn cũng như các giống mọi ngày nay. Tánh tình tập quán của loài người lúc đầu đại loại như thế.

(*Còn nữa*)

CHƯ TÔN!
ai muốn ngăn ngừa cho thân
CHO KHỎI ĐAU
NHỨT LÀ
Khan cổ, đau đớn giọng, yếu tim, đau phổi
thì chỉ có ngậm THUỐC HƯỜM
VALDA
Hơi thở đã thong mà lại được
Khỏi lo cảm mạo thương hàng
Đầu có thở hít buổi hôm dơ
dáy hay là có vật độc.
Thì cũng Khỏi lo đau
Còn có đau:
Sổ mũi, Khan cổ, Khạc tiếng,
nóng lạnh cũng là ho
thì cũng cứ dùng THUỐC
PASTILLES VALDA
ngậm thong hơi tốt lắm.
Mà phải nhớ mua thứ thuốc
đó mới linh nghiệm
Coi cho Kỹ trên nắp hộp có
hiệu chữ
VALDA
MỚI THIỆT PHẢI

Sách thuốc

Dịch ra quốc ngữ, trên đặt thành ca, kể ra các bệnh, dưới kê đơn thuốc, vừa chữ quốc ngữ, lại vừa chữ nho, bệnh nào thuốc ấy, thật rất tinh tường, có 372 cái đơn thuốc chén chữa đủ hết các chứng bệnh người lớn trẻ con, dùng rất công hiệu. Ai có sách này cũng như có thầy lang đại danh sư ở trong nhà vậy. Khi nào có bệnh thì tự xem sách kê đơn lấy thuốc mà dùng thật rất tiện lợi. Ai biết quốc ngữ là kê đơn được. Giá một quyển 1$00.

Nguyên sứ tòa thượng hạng thông phán

TRẦN-ĐỨC-CẢNH

57 – phố Đinh-Tân — 57

TONKIN NAM ĐỊNH

Trung-Nhật xung-đột

Nhật được Tàu thua là bởi tại sao? thưa là tại quân Tàu nhiều người nghiện thuốc phiện, trong người không được mạnh khỏe nên không địch nổi quân Nhật. Nay chính phủ Tàu có nhờ bản hiệu chế cho một thứ thuốc cai nha-phiến thật hay để quân lính dùng cho khỏi nghiện, nên bản hiệu gia công nghiên-cứu những sách Đông Tây y học, xét bệnh lập phương chế ra một thứ thuốc cai nha-phiến, đặt tên là «VĂN-MINH GIỚI-YÊN HOÀN», uống vào rất mạnh khỏe mà không sinh bệnh, nặng độ hai tuần, nhẹ thời mười lễ là hết bệnh nghiện, nếu không bỏ được thời trả lại tiền. Khi mua phải nói rõ ăn nhiều hay ít, có tật bệnh chi không, người khỏe hay yếu, để tôi chế thuốc cho hợp với bệnh gởi đủ bỏ xong còn ngại nào trong người không có bệnh chi, duy có bệnh nghiện, thời mua thuốc đã chế sẵn ở bản hiệu hoặc ở các nơi đại lý của bản hiệu cũng vậy. Thuốc «VĂN MINH GIỚI-YÊN HOÀN», hạng nhất 5$00, nhì 3$00, ba 2$00, hạng tư 1$00 một chai, ngại nào muốn cho người thêm sức khỏe trong khi bỏ hút nên dùng thêm thuốc bổ 2$00 một hộp.

Có bán thuốc tim la 1$00, thuốc lậu 1$00, chiết nọc 1$50, hay nhất thế-giới, và các thuốc dàn ông, đàn bà, con nít. Khi các này cần thuốc chi xin gởi thơ kể bệnh cho mình bạch.

Đề bì cho chủ-nhân:

M. Trần-đắc-Sử

N. 38 ruedes Pipes **HANOI**

Magasin de Soieries
TÂN-LỢI
128-140, Bd Tông-đốc-Phương
CHOLON
Bản hiệu bán sỉ và bán lẻ đủ các thứ hàng Tàu, hàng Thượng-hải, như là: lãnh, xuyến, trừu, cẩm-nhung, cẩm-thêu v. v.... Hàng thiệt tốt, thiệt bền, hàng nhuộm đen mặc đến rách không hề sợ phai trở. Bản lẻ đủ các thứ hàng Bombay, hàng Khượt-bồn v. v.... Khăn gói đầu rất là thêu nhiều kiểu, nhiều màu thiệt đẹp.
Trước bán sỉ và lẻ đủ các thứ mền nhuộm của Tây hiệu «Buiatura Idéale» danh tiếng thuở nay ở Nam-kỳ.
Bánh hộp biscuits «Kim-Thới» của bản hiệu chế tạo chẳng khác nào biscuits mélanges choisis của Tây, được nhiều người khen ngợi. Bán lẻ mỗi hộp 0$75 tại bản hiệu (muốn sỉ có huê hồng).
Ở các-kỳ có bán ở hiệu Quảng-vạn-Thành Hội buôn N° 120 Boulevard Haiphong, giá mỗi hộp là 0$80.
Bản hiệu buôn bán đã mấy chục năm công cho tỉnh Trung-kỳ và các-kỳ. Ở mua xin viết thơ về thương nghị.
TÂN-LỢI
128-140, Bd Tông-đốc-Phương — CHOLON

CAO-BỔ-PHỔI
Chuyên trị hết các chứng ho đờm, ho khan, ho ra huyết, ho lao, đau phổi, ráo phổi, mất tiếng, ngứa cổ; mỗi lọ..... 0$30
VIÊN-ĐẠI-BỔ-TINH-THẦN
Chuyên trị thận hư, tinh thần mỏi mệt, chất óc suy kém, tinh ít, tinh loãng, không vững, không mạnh; mỗi lọ..... 1$00
SÁCH THUỐC VIỆT-NAM
Nói rõ căn nguyên các bệnh, phép xem mạch, cách trị bệnh. Tinh các vị thuốc có vẽ, và có chua chữ hán. Một pho 9 quyển, trả tiền trước ngay một lúc, tính 3$30 cả cước.
Đã ra đến quyển thứ năm.
Thơ và mandat gởi cho: M. NGUYỄN-XUÂN-DƯƠNG
TONKIN — 123, Phố Khách — NAM-ĐỊNH

TIN MỚI?
Trung-Bắc lưởng-kỳ
Thưa các Ngài,
Được lòng quá yêu của các ngài đã chăn hưng cho công nghệ của bản hiệu được thịnh đạt, vậy lòng nhớ ơn của bản hiệu đối với các ngài không phải là không to vậy. Song không biết lấy chi mà tạ ơn.
Vậy bản hiệu xin lấy chữ «*Trung-tín*» mà tạ ơn các ngài nghĩa là lúc nào các ngài chiếu cố đến bản hiệu cũng được vui lòng. Nay bản hiệu lại mới mở thêm một chi điếm đặt tên là AN-PHƯỢNG *ở Avenue du Musée à Tourane Marché*. Hiệu AN THÀNH và AN-PHƯỢNG lúc nào cũng có nhiều đa lạ, kiểu mới, đồ Uskide, giày giầy máy (Fermeture Éclaire).
AN-THÀNH
TONKIN — *37 Phố Hàng Đào* — HANOI
Có Catalogue biếu các ngài ở xa và các ngài mua hàng của bản hiệu từ 10$00 trở lên thời không phải chịu tiền cước phí chi cả.
An-Thành

NHÂN-TẠO-HUYẾT
Lương-y YECSIOUNINE là một nhà thanh-niên y-học, đã từng tăng-học tại các trường đại-học Trung-Hoa, chuyên khoa nghiên-cứu về khí huyết của loài người; ông thường phân-chất các loài thảo-mộc, cung lấy huyết của trăm loài động-vật mà theo khoa-học mà tinh chế ra. Sau khi chế luyện mang ra thí nghiệm, thất-bại có trên ba trăm lần, nhưng ông vẫn kiên-tâm nhẫn-chí, không hề thất-vọng chút nào, nên chẳng bao lâu ba chữ NHÂN-TẠO-HUYẾT đã mang một cái danh-hiệu vẻ vang ra đời, làm chấn-động cả giới bên cõi Á-đông ta. Các nhà danh-y nhận là một việc thành công rất xứng đáng, nay kết-quả đã được thập phần hoàn-mỹ, mới giám đem công-hiến ra đời. Vậy nên hễ qua cái công-dụng của NHÂN-TẠO-HUYẾT như sau này:
1-) TRỊ CHỨNG HUYẾT SUY — Chơi bời quá độ, rượu chè thức đêm, lo lắng thái quá, da mặt xanh xao, thân thể ốm gầy, tức là phần huyết đã suy tổn rồi phải dùng ngay 2, 3 chai Nhân-Tạo-Huyết để bồi bổ khí huyết và đề phòng các chứng kiềm nghèo xảy ra như chứng: kinh sợ, hay quên, hồn ám ít ngủ, rụng tóc, phù thũng, xây xẩm mày mặt, và dần dà kinh nguyệt bất điều, bàng-huyết, dung-huyết, khí hư, bạch giám sản sinh... bởi khi huyết chẳng đủ mà ngăn ngừa cho các bộ phận trong thân thể, nên các chứng kia đã phải sanh là vì thế.
2-) NHÂN-TẠO-HUYẾT — có tính chất đặc-biệt là có thể đối trừ được các loài trùng-độc ở trong máu, trong lồng, trong các khớp xương, cho nên những người trước mắc bệnh lậu và giang-mai, sau khỏi thường sinh ra chứng huyết suy, là bởi tại bệnh chưa thực khỏi, nên trùng lậu và giang-mai còn có thể ẩn nấp ở các chỗ hiểm giếu trong thân thân, tấy huyết làm món nhu dụng, nên huyết sanh sản được bao nhiêu tài đã bị loài trùng độc kia ăn cạn. Muốn tiêu trừ phải kịp dùng ngay nếu là NHÂN-TẠO-HUYẾT giá bán chiếu khách là 7p. 50, tai khỏi lo bận bọc.
3-) Đàn bà kinh nguyệt bất điều khi trời khi sớt, tháng có tháng không, gia một mình sầu, bầy nỗi thở dài phòng, lấy thuốc ĐIỀU-KINH rồi sau dùng độ 1, hoặc 2 chai NHÂN-TẠO-HUYẾT, mỗi chai giá 1p.50 chỉ nó được đề gia thêm thịt kinh nguyệt điều hòa mau có thai nghén.
4-) Đàn bà trước khi sinh nở đã có bệnh cũng nên dùng, không những có ích cho mình mà đứa trẻ ở trong bào thai cũng nhờ NHÂN-TẠO-HUYẾT của mẹ dùng mà có ảnh hưởng đến sức khỏe của nó nữa.
5-) Trẻ con lên thiên bởi tại vì bẩm thụ khí huyết của cha mẹ, nên thường sinh bệnh một cùng, bụng to, hay khóc, gia thịt nóng nẩy, mình sao gầy còm, nó hay cam cái ghẻ lở dùng độ một chai NHÂN-TẠO-HUYẾT, thì tự khắc khỏi-hẳn.
6-) Các cụ già đau lưng mỏi vai, ho suyễn lên ngáy không khỏi, đau là vì khí huyết suy giảm, các cụ dùng được luôn vuông-vức-vuông thì sẽ khỏi hẳn, sức khỏe lại như xưa.
7-) Các người làm việc ở những nơi sơn lâm chướng khí, nếu thường ngày dùng NHÂN-TẠO-HUYẾT thì tỉ mấc chứng sốt rét, ngã nước, tích huyết, sinh bàng, cùng chứng phong thấp.
8-) Chất thuốc nấu ngọt mà thơm, ai cũng dùng được.
Thuốc này đã phân-chất tại phòng Thí-nghiệm Đông-dương Hanoi. **NGŨ-TINH ĐẠI-DƯỢC-PHONG** 114 Rue du Coton Hanoi -:- Kính cáo
Các tỉnh trong TRUNG-NAM-KỲ, AI-LAO, mua thuốc xin nhớ hỏi Tổng-Đại-Thụ: hiệu SINH-HUY. 44, *Mr. Foch VINH*

TAM XÀ HỔ CỐT CAO
Tam Xà Hổ Cốt *chuyên trị các chứng* **Phong, thấp, tê, bại.**
Gần đây khắp cả Trung, Nam, Bắc ai đã dùng qua **Cao Tam Xà** *đều công nhận là một môn thuốc quý ở trên đời, không thứ nào bì kịp. Bản hiệu hàng ngày vẫn tiếp được thư các tỉnh gởi về mua thuốc, cùng thư khen tặng luôn luôn. Vậy ai mắc các chứng như sau này, xin kíp dùng* **Cao Tam Xà** *kẻo để lâu khó trị:*
Sách thuốc nói rằng: **«Phong vị bách bệnh chi mỗi thấp nại lục giâm chi nhất, phong do ngoại nhập, thấp tòng nội sinh».**
Đã bị cảm nhiễm lập tức thành bịnh. Phàm như tứ chi mỏi nhức, gân cốt buốt đau, sưng tay phù chân, đau lưng mỏi vai, mặt mũi nặng nề, chân tay co rút, đi lại khó khăn, cử động ngượng ngào, thịt tê gia buốn, dầm bớp chẳng đau, xệch mặt, méo mồm, nhời nói ngọng nghịu, càng là tỏ tê hữu bại, bàn thân bất toại.
Xét những bệnh nguyên ấy, toàn do vinh vệ bất điều, khí huyết hư nhược, và ngoại cảm phong hàn, trong chứa đàm thấp xâm nhiễm vào mình, chạy khắp ống xương mà sinh ra. Nếu điều trị thất cách, lâu ngày sẽ thành cố tật. Bệnh nhẹ dùng độ một hay hai lọ **Cao Tam Xà** *giá mỗi lọ 1$50 thì khỏi, nặng dùng 3, 4 lọ là khỏi. Giá chiếu khách nửa là bán 7$50.*
Bán tại hiệu
Sinh-Huy
44 Maréchal-Foch — Vinh

Bắt đầu từ tháng nay (Avril) Tại Bản hiệu có thợ chuyên môn chế tạo mũ bàn trắng, đủ các hạng, các kiểu. Các nhà mua buôn nên viết thư về thương lượng. Bản hiệu sẽ châm chước, giá cả rẻ, và gửi được nhanh chóng.
S. H.

BAC-NINH
Bệnh quý đã có thuốc tiên!!
Nếu ai mắc LẬU, hay TIM-LA, sy LẬU nhập CỐT nghĩa là khắp rồi hễ trong người nhọc mệt thời-gian uống rượu thì càng có mủ, hay trong thịt nó buồn như kiến, hay sẫn sát nhột một cái, nam đã có mủ ở vì các vi-trùng GỌC OUOQUE nó ẩn vào trong xương, trong máu, hễ trở gió thì nhức vậy, bệnh này rất nguy hiểm về chuyện khiêm, nếu để cho lâu ba thì người ấy mạo bệnh dan GIÀ-CON (Hérédo) khí huyết huyết bạch, bằng huyết v. v, thì sinh đẻ rất khó, nếu đẻ ra thì hay bằng mắt, còn TIM-LA nhập CỐT, người khỏi như trong máu trong xương còn vi-trùng SPIROCHETE DE SCHAUDINE cho nên trở giới hay nổi, đau đầu, đau mình, đầu cổ đau xương, chân tay mỏi mệt, các cái mọc này nó sanyphi-nhiễm rồi là ngay hiểm, vì thế cho nên là nhiều người đã rồi, đã ra bài ra bọc, đã con thêm cái họa, là ở là quấy ngộ, vì cái mọc này nó chuyển-nhiễm sang tợ lúc thai, nếu mẫu bệnh không tìm thuốc thần hiệu nấy thì các mọc ấy nó chuyển nhiễm sang mấy mươi đời, như còn mang đến nhiều chất, v. v. vì thế nhiều người thế không có bệnh mà sanh ra con mắc tai trong có vi-trùng TIM-LA, còn như bệnh HỜ LOÉT (Chancre-mou) bệnh này nó cũng có vi trùng BACILLE DE DUCREY, các vi-trùng này nó cũng ẩn vào trong xương, trong máu, nó cũng ngay hiểm như TIM-LA, bệnh này cũng có nhiều người thật hai đến thân thể, vậy các ngài mắc phải các bệnh này đã nặng, hay bệnh nhập CỐT mấy mươi năm, hay mới mắc phải, thì lập tức dùng ngay thuốc HIỆU HOÀNG-VĂN-ÍP, số nhà 17 phố Hàng-cá Nho-ninh (Tonkin), thế nào cũng phải mau khỏi, và rất hiệu nghiệm, người có bệnh nặng thuốc vẫn đi lại làm ăn như thường, khỏi bao giờ không biết, thực thế vậy, nếu ai đã có thử uống cũng được không hại gì cả, thuốc LẬU, 1p00, TIM-LA 2p00, thuốc CHANCRE-MOU cũng vì bởi 2p00, Đại-LÝ LÊ-NAM-HƯNG Commerçant Rue duplex-longi PHAN-THIẾT, PHƯỜNG Rue des Médicaments (Phố Hàng-Bồ) à HANOI HỒ-VĂN-CHIỀU chez Vinh xuân Hiệu commerçant của Tây à QUẢNG-NGÃI, Lưu-thành-Tuy Hàng-phố Công-sở à Longxuyên, Annam dược-phòng, chủ-nhân Lê-ngọc-Thanh, route Cantao à Mỹ-tiêu à Cantho chino nếu ngài muốn mua thì gởi cho một it tiền trước cho bản hiệu gửi nhận hóa giao ngân rồi bằng cần như ai nấy muốn làm đại-lý xin viết thơ về bản hiệu.

Directeur Gérant: HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Imprimerie TIẾNG-DÂN HUẾ